

**Sở giáo dục đào
tạo Bình Định**



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM Mìn
Ở CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ
(Dành cho cán bộ quản lý và giáo viên cấp THCS)

Năm 2019

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BM	Bom mìn
CBQL	Cán bộ quản lý
CRS	Catholic Relief Services
GDPTTNBM	Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
KOICA	Cơ quan hợp tác phát triển quốc tế Đại hàn dân quốc
TN&XH	Tự nhiên và Xã hội
VNMAC	Trung tâm hành động bom mìn quốc gia Việt Nam
VLCN	Vật liệu chưa nổ
UNDP	Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc

LỜI CẢM ƠN

Dự án Việt Nam – Hàn Quốc hợp tác khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh (KV-MAP) do Trung tâm Hành động Bom mìn Quốc gia Việt Nam (VNMAC), Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA) và Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) thực hiện xin chân thành cảm ơn Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Bình và Tổ chức Catholic Relief Services (CRS) đã đồng ý để Dự án KV-MAP chỉnh sửa, tái bản Tài liệu Hướng dẫn Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn ở cấp trung học cơ sở, sử dụng tại Bình Định.

Dự án xin chân thành cảm ơn ông Phan Thanh Liêm, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định đã chỉ đạo việc rà soát và hiệu chỉnh Tài liệu để phù hợp với bối cảnh địa phương. Dự án xin cảm ơn ý kiến đóng góp quý báu của các chuyên gia của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Định, các chuyên viên Phòng Giáo dục trung học cơ sở, Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định và các cán bộ quản lý, giáo viên một số trường trung học cơ sở của tỉnh Bình Định nhằm hoàn thiện Tài liệu này.

Dự án đặc biệt cảm ơn ông Trần Quốc Thắng, Trưởng phòng Giáo dục tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Bình và bà Đoàn Thị Thu **Hằng**, giáo viên trường THCS Đồng Phú, Đồng Hới, Quảng Bình đã hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình chỉnh sửa tài liệu.

Trên cơ sở kết quả đã đạt được tại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam và Đà Nẵng kể từ năm học **2017-2018**, Dự án tin tưởng rằng, Tài liệu Hướng dẫn Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn ở cấp trung học cơ sở sẽ góp phần nâng cao nhận thức của học sinh tại Bình Định, nhằm giảm thiểu tai nạn bom mìn xảy ra cho các em học sinh.

TM. BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CHUNG
PHÓ GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC

NGUYỄN HẠNH PHÚC

Phần mở đầu

1. Lý do biên soạn tài liệu

Kết thúc chiến tranh, Việt Nam được xếp vào một trong những nước có tình trạng ô nhiễm bom, mìn nặng nề nhất trên thế giới. Theo thống kê, chỉ tính riêng số bom mìn, vật nổ từ năm 1945 đến 1975 được sử dụng ở Việt Nam nhiều gấp 4 lần so với Chiến tranh thế giới thứ hai. Theo báo cáo hiện trạng tồn lưu, ô nhiễm bom mìn vật nổ sau chiến tranh ở Việt Nam (Giai đoạn I) tất cả 63/63 tỉnh thành phố trên toàn quốc đều bị ô nhiễm vật nổ sau chiến tranh, diện tích đất đai bị ô nhiễm là hơn 6,1 triệu ha, chiếm 18.71% diện tích cả nước. Số bom, mìn, vật nổ chưa nổ luôn là mối nguy hiểm tiềm tàng, ảnh hưởng không nhỏ tới phát triển kinh tế, xã hội, con người và môi trường.

Tính từ khi kết thúc chiến tranh (4/1975) đến thời điểm thực hiện báo cáo điều tra nêu trên (2014), cả nước có 46.191 người bị thương vong do BM/VLCN, trong đó 23.775 người chết và 22.416 người bị thương. Kết quả điều tra cho thấy việc tìm kiếm phế liệu và chơi/đùa nghịch là hai nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn BM/VLCN (chiếm tỷ lệ 31,19% và 27,55%). Tiếp đến là hoạt động trồng trọt, chăn nuôi cũng là nguyên nhân của 20,34% số vụ tai nạn. Trong số 27,55% nạn nhân bị tai nạn do BM/VLCN gây ra khi đang chơi, đùa nghịch, nạn nhân là trẻ em chiếm đa số. Với bản tính hiếu động và còn thiếu hiểu biết, các em thường đùa nghịch, di chuyển, quăng, ném bom bi, đầu đạn, dẫn đến gây nổ. Nguyên nhân dẫn tới tai nạn là do thiếu hiểu biết và không được cảnh báo, tuyên truyền có hiệu quả về những nơi còn nhiều BM/VLCN.

Bình Định là một trong những tỉnh bị ô nhiễm bom mìn, vật nổ cao nhất ở Việt Nam. Kết quả khảo sát cho thấy diện tích nghi ô nhiễm bom mìn, vật nổ cần được rà phá lên tới 246.843 ha, chiếm 40,96% diện tích tự nhiên (602.580 ha) toàn tỉnh. Số liệu cụ thể theo địa bàn như sau:

Diện tích nghi ô nhiễm bom mìn và nạn nhân tỉnh Bình Định

STT	Địa phương	Số khu vực BMA	Số vị trí BM	Diện tích ô nhiễm bom mìn (ha)	Nạn nhân	
					Bị chết	Bị thương
1	TP Quy Nhơn	31	104	6.605	58	108
2	TX An Nhơn	48	71	4.498	236	327
3	Huyện Tuy Phước	30	60	7.247	25	43
4	Huyện Phù Cát	48	117	34.457	78	145
5	Huyện Phù Mỹ	28	112	44.509	318	312
6	Huyện Hoài Nhơn	43	124	27.162	12	24
7	Huyện Hoài Ân	20	106	12.452	95	193
8	Huyện An Lão	10	46	43.444	86	1.674
9	Huyện Vân Canh	10	34	24.880	29	60
10	Huyện Vĩnh Thạnh	28	54	16.640	69	64
11	Huyện Tây Sơn	27	109	24.949	39	97
Cộng		323	937	246.843	1.045	3.047

Thêm vào đó, kết quả Khảo sát kiến thức, thái độ và hành vi về an toàn bom mìn thực hiện tại Bình Định năm 2018 cũng cho thấy tỷ lệ trẻ em từ 11-17 tuổi tham gia khảo sát chưa có kiến thức đúng về nguy cơ bom mìn vẫn ở mức cao là 63.5% (106/167). Chỉ có 6% trẻ em ở độ tuổi 11-17 tham gia khảo sát có thái độ đúng về an toàn bom mìn.

Việc lồng ghép nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn vào một số môn học và hoạt động ngoại khóa sẽ giúp các em học sinh có nhận thức đúng, đầy đủ về sự nguy hiểm, cách phòng tránh tai nạn do bom mìn và vật liệu nổ gây ra. Đây là phương thức đảm bảo tính bền vững của chương trình tuyên truyền giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn.

2. Mục tiêu của tài liệu

Tài liệu “*Hướng dẫn giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn ở cấp trung học cơ sở*” nhằm mục tiêu:

2.1. Đối với HS

- Giúp HS THCS có hiểu biết về đặc điểm, nguyên nhân, cách phòng tránh bom mìn, hậu quả do bom mìn gây ra và việc ứng xử với nạn nhân bom mìn.
- Rèn luyện cho HS các Kỹ năng phòng tránh tai nạn bom mìn.
- Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông phòng tránh tai nạn bom mìn.

2.2. Đối với CBQL và GV

- Nâng cao hiểu biết cho GV THCS và CBQL các cấp về sự cần thiết, nội dung, phương pháp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS.
- Phát triển cho GV các Kỹ năng thiết kế, tổ chức giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS THCS trong một số bài học/môn học nội khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

2.3. Đối với nhà trường

Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục về phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS các trường THCS trong vùng Dự án thông qua môn GDCD và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

3. Đối tượng sử dụng tài liệu

- Cán bộ quản lý giáo dục cấp THCS
- Giáo viên dạy môn GDCD
- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tổng phụ trách đội thiếu niên tiên phong và đoàn thanh niên ở trường THCS

4. Nguyên tắc biên soạn tài liệu

- Đảm bảo tính thống nhất hài hòa giữa nội dung bài học với nội dung GDPTTNBM.
- Không làm thay đổi nội dung chính của bài học (chỉ thay đổi vật liệu, không thay đổi chất liệu bài học).

(Ý này hiểu là có thể thay thế câu chuyện hoặc tình huống, bài tập,... trong tài liệu này bằng một câu chuyện hoặc tình huống, bài tập,... khác phù hợp tại địa phương nhưng vẫn đạt được yêu cầu nội dung chính của bài học và tích hợp nội dung phòng tránh tai nạn bom mìn.

VD: Nếu thực hiện ví dụ hay tình huống ở trong sách giáo khoa thì chỉ đạt được 1 yêu cầu là nội dung của bài học đó, nên GV có thể thay thế bằng một ví dụ hoặc tình huống khác mà vẫn kết luận, dẫn dắt, liên hệ... đến nội dung bài học và có cả nội dung tích hợp phòng tránh tai nạn bom mìn.

- Không tăng thời gian của tiết học. (Nghĩa là tích hợp bom mìn nhưng thời gian của tiết học vẫn là 45 phút theo phân phối chương trình của bộ GD&ĐT quy định)

- Nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn phù hợp với các bài học trong môn GD&ĐT và vào hoạt động ngoài giờ lên lớp.

5. Cấu trúc nội dung tài liệu

Ngoài phần Danh mục các chữ viết tắt, phần Mở đầu và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung chính của tài liệu được trình bày thành hai phần:

5.1. Phần I. Một số thông tin liên quan đến bom mìn

Mục này cung cấp cho CBQL, GV một số hiểu biết về đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ, nguyên nhân và cách phòng tránh bom mìn và vật liệu chưa nổ; hậu quả của tai nạn bom mìn, việc ứng xử với nạn nhân bom mìn và những điều cần lưu ý khi giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS THCS.

5.2. Phần II. Hướng dẫn giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn và VLCN trong môn GD&ĐT ở THCS

5.3. Phần III. Hướng dẫn giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn và VLCN qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

6. Hướng dẫn sử dụng tài liệu

Để sử dụng hiệu quả tài liệu giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn ở cấp THCS, CBQL và giáo viên cần lưu ý:

- Đọc nhanh từng phần của tài liệu để có được một cái nhìn tổng quát về cấu trúc nội dung của toàn bộ tài liệu.

- Đọc và tìm hiểu kĩ từng phần. Cụ thể:

+ Phần I. Một số thông tin liên quan đến bom mìn: Trong mục đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ tài liệu chỉ trình bày khái quát về chất liệu, hình dạng, kích thước của bom mìn và VLCN kèm theo là một số hình ảnh minh họa. Không yêu cầu GV hướng dẫn HS đi sâu nhận biết các loại bom mìn khác nhau để tránh việc HS tò mò tiếp xúc, khám phá về bom mìn trong thực tế làm tăng nguy cơ gây tai nạn bom mìn cho HS. Đặc biệt cũng không khuyến khích HS đánh dấu nơi phát hiện có bom mìn vì điều này có thể tăng khả năng các em tiếp xúc với bom mìn và tăng nguy cơ gây tai nạn cho các em. Thay vào đó, khi phát hiện ra bom mìn, học sinh sẽ được khuyến khích ghi nhớ vị trí của bom mìn và sau đó đi báo cho người lớn biết.

+ Phần II. Hướng dẫn giáo dục PTTNBM và VLCN trong môn GD&ĐT

GV cần nghiên cứu kĩ cả mục tiêu giáo dục PTTNBM và VLCN cũng như từng hoạt động trong kế hoạch bài học các môn học.

+ Phần III. Hướng dẫn giáo dục PTTNBM và VLCN qua hoạt động giáo dục NGLL

Ngoài việc GV nghiên cứu kĩ cả mục tiêu giáo dục PTTNBM và VLCN cũng như từng hoạt động được gợi ý trong tài liệu, GV có thể bổ sung hoặc thay đổi các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp khác với những hoạt động được giới thiệu trong tài liệu.

Cần lưu ý rằng, tài liệu này chỉ mang tính định hướng, gợi ý vì vậy khi sử dụng GV có thể thay đổi một số nội dung (*như thay đổi một số câu chuyện, tình huống...*), phương pháp tùy theo điều kiện cụ thể của lớp học, trường học và địa phương nơi trường đóng cho phù hợp.

PHẦN I. MỘT SỐ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN BOM Mìn

1. Đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ (BM&VLCN).

- BM&VLCN được làm từ nhiều chất liệu khác nhau (sắt, thép, gang, đồng, nhôm, nhựa, gỗ, v.v...).
- BM&VLCN có hình dạng và kích thước khác nhau (dài, ngắn, tròn, dẹt, hình quả dứa, quả ổi, to, nhỏ, v.v...).
- BM&VLCN có nhiều màu sắc khác nhau.

Một số loại bom mìn thường gặp:

Bom bi :



Bom



Lựu đạn



Dạn cối



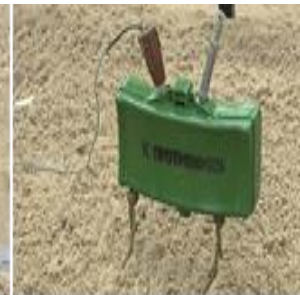
Một số loại đạn



Mìn chống tăng



Mìn định hướng



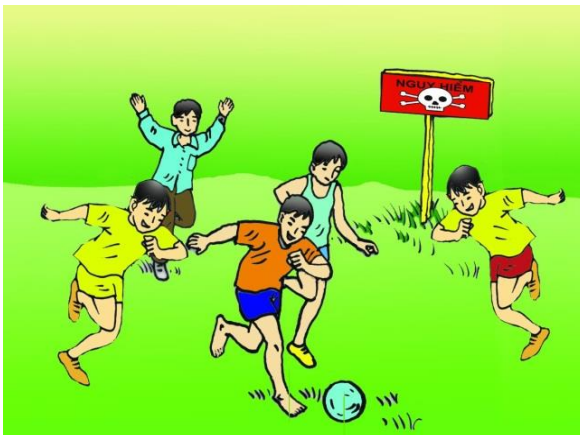
2. Nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn BM&VLCN

2.1. Nguyên nhân gây tai nạn

- Do tác động trực tiếp bằng cơ học như: cưa, đục, đá, ném, vận chuyển bom mìn
- Do tác động trực tiếp của nhiệt (bị đốt nóng).
- Do một số nguyên nhân khác.

Dưới đây là một số hình ảnh minh họa nguyên nhân gây tai nạn bom mìn và VLCN





2.2. Cách phòng tránh

- Không tác động trực tiếp vào BM&VLCN như cưa đục bom mìn, mở tháo bom mìn, ném vật khác vào bom mìn, và vận chuyển bom mìn.
- Không đốt lửa trên vùng đất còn nhiều bom mìn.
- Không đi vào khu vực có biển báo bom mìn. Nếu đã nhớ đi vào khu vực có bom mìn thì phải thận trọng đi ra theo lối đã đi vào, hoặc đứng yên la to cho người khác biết để giúp đỡ.
- Không chơi đùa ở những nơi có thể còn sót lại bom mìn như hố bom, bụi rậm, căn cứ quân sự cũ
- Khi thấy vật lạ nghi là bom mìn phải tránh xa và báo cho người lớn biết .
- Không đứng xem người khác cưa đục, tháo dỡ bom mìn, phải tránh xa.
- Không tham gia rà tìm và buôn bán phế liệu chiến tranh.

3. Hậu quả của tai nạn bom mìn.

- Đối với bản thân người bị nạn: có thể chết hoặc bị thương và để lại di chứng nặng nề về thể chất và tinh thần cho nạn nhân.
- Đối với gia đình nạn nhân: ảnh hưởng đến tinh thần, đến kinh tế của gia đình.
- Đối với xã hội: mất đi nhân lực lao động.

4. Đối xử với người khuyết tật là nạn nhân của bom mìn vật nổ

- Cần cảm thông, giúp đỡ, và tôn trọng .
- Cần giúp họ sớm lấy lại cân bằng về tinh thần, hoà nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống.

5. Những điều lưu ý khi giáo dục phòng tránh bom tai nạn bom mìn cho học sinh THCS.

- Không sử dụng mô hình hoặc vật thật về bom mìn làm đồ dùng dạy học. Chỉ nên sử dụng tranh ảnh hoặc băng hình.
- Không nói với học sinh: bom mìn có ở khắp nơi mà chỉ nên nói cho học sinh biết những nơi có thể còn sót lại bom mìn.
- Không khuyến khích trẻ em tự mình đánh dấu khi phát hiện nơi có bom mìn, mà chỉ nên ghi nhớ vị trí để báo cho người lớn biết.
- Khi dạy về hậu quả của bom mìn, không nên dùng những hình ảnh gây cảm giác quá sợ hãi đối với học sinh
- Sau mỗi bài học cần nhắc học sinh nói lại những điều đã học cho những người xung quanh như : bố mẹ, ông bà, anh chị em và các bạn

PHẦN II. HƯỚNG DẪN GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM MÌN VÀ VLCN TRONG MÔN GD CD Ở THCS

I. BẢNG GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ GD PTTNBM/VLCN TRONG MÔN GD CD Ở THCS

Lớp 6		
Tên bài	Mục tiêu GDPTTNBM	Phương pháp
Bài 5. Tôn trọng kỷ luật	- Giải thích được nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn. - Biết cách phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn và vật liệu chưa nổ gây nên. - Tôn trọng những quy định về phòng tránh tai nạn bom mìn và vật liệu chưa nổ.	- Thảo luận nhóm - Xử lý tình huống
Bài 7. Yêu thiên nhiên, sống hòa hợp với thiên nhiên	- Giải thích được đặc điểm, nguyên nhân, hậu quả bom mìn là hành động mà con người trong chiến tranh đã phá hủy thiên nhiên.	- Thảo luận cả lớp - Làm việc theo cặp
Bài 10. Tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể và trong hoạt động xã hội	- Trình bày được hậu quả do bom mìn gây ra. - Vận động được bạn bè, anh chị em tích cực, tự giác tham gia hoạt động tập thể và hoạt động xã hội và tuyên truyền phòng tránh tai nạn bom mìn.	- Thảo luận nhóm
Bài 16. Quyền được pháp luật bảo hộ về thân thể, danh dự và	- Hiểu và giải thích được tính chất nguy hiểm và hậu quả của tai nạn bom mìn. - Tránh xa bom mìn và các vật liệu chưa nổ.	- Thảo luận cả lớp

nhân phẩm		
Lớp 7		
Bài 5. Yêu thương con người	- Phân tích được những tổn thương về tâm lý; về kinh tế, thể chất do tai nạn bom mìn gây ra từ đó thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ những người không may bị tai nạn bom, mìn, vật liệu chưa nổ.	Thảo luận cả lớp
Bài 13. Quyền được bảo vệ, chăm sóc giáo dục của trẻ em Việt Nam	- Phân tích được tác hại của bom, mìn/VLCN. - Có ý thức phòng tránh tai nạn bom, mìn/VLCN.	Thảo luận cả lớp Quan sát hình ảnh các loại bom mìn/VLCN để có ý thức phòng tránh.
Bài 14. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	- Xác định được một trong những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường là do bom mìn/VLCN còn sót lại sau chiến tranh.	Thảo luận nhóm
Lớp 8		
Bài 15. Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ, các chất độc hại	- Nêu được đặc điểm bom mìn, dấu hiệu nhận biết khu vực có thể có bom mìn và hành vi nguy cơ dẫn đến tai nạn bom mìn. - Trình bày được một số cách phòng tránh tai nạn bom mìn. - Phân tích được hậu quả của tai nạn bom mìn.	Thảo luận nhóm Xử lý tình huống
Lớp 9		
Bài 2. Tự chủ	- Phân tích được nguyên nhân và các nguy cơ gây ra tai nạn bom mìn. - Thực hiện được việc tránh những nơi nguy hiểm có dấu hiệu của bom mìn.	- Thảo luận nhóm phân tích tình huống
Bài 4. Bảo vệ hòa bình	- Trình bày sự nguy hiểm, hậu quả của tai nạn bom mìn còn sót lại sau chiến tranh.	Thảo luận nhóm
Bài 13. Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế	- Xác định được nguy cơ của việc kinh doanh thuốc nổ và vũ khí trái phép	Thảo luận cả lớp

2. KẾ HOẠCH BÀI HỌC GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM Mìn TRONG MÔN GD&ĐT Ở THCS

Lớp 6

Bài 5:

TÔN TRỌNG KỈ LUẬT

I. Mục tiêu :

1. Kiến thức:

- Nêu được thế nào là tôn trọng kỉ luật, ý nghĩa của tôn trọng kỉ luật.
- Xác định được tôn trọng kỉ luật là trách nhiệm của mỗi thành viên gia đình, tập thể, xã hội.
- Giải thích được nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2. Kỹ năng:

- Tự đánh giá được hành vi của bản thân và của người khác về ý thức, thái độ tôn trọng kỉ luật.
- Biết tự rèn luyện tính kỉ luật và nhắc nhở người khác cùng thực hiện.
- Biết cách phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn và vật liệu chưa nổ gây nên.

3. Thái độ:

- Tôn trọng kỉ luật và tôn trọng những người biết chấp hành tốt kỉ luật.
- Tôn trọng những quy định về phòng tránh tai nạn bom mìn và vật liệu chưa nổ.

II. Chuẩn bị của giáo viên- học sinh

- Phiếu giao nhiệm vụ cho các nhóm.

III. Hoạt động dạy học:

*Ổn định :

*Kiểm tra bài cũ: (thời gian từ 3- 5 phút)

1. Khởi động: (3phút)

Theo em chuyện gì sẽ xảy ra nếu:

- Trong nhà trường không có tiếng trống quy định giờ vào học, giờ chơi.
 - Trong cuộc họp không có người chủ tọa.
 - Ra đường mọi người chấp hành tốt luật an toàn giao thông...
- > Từ các câu trả lời của học sinh, giáo viên chuyển tiếp vào nội dung bài học.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung kiến thức
Hoạt động 1: Tìm hiểu truyện đọc “Giữ luật lệ chung” (7 phút) Học sinh làm việc cá nhân. 1. Bác Hồ đã tôn trọng kỉ luật như thế nào?	I. <u>Tìm hiểu truyện đọc:</u> 1. Bác Hồ đã tôn trọng kỉ luật chung: - Bác bỏ dép trước khi vào chùa.

2.Việc thực hiện đúng quy định chung nói lên đức tính gì của Bác? Học sinh trao đổi, giáo viên ghi nhanh kết quả lên bảng. Giáo viên chốt lại ý đúng. Giáo viên nhấn mạnh: Mặc dù là Chủ tịch nước, nhưng mọi cử chỉ của Bác Hồ đã thể hiện sự tôn trọng kỉ luật chung được đặt ra cho mọi công dân. Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài học và liên hệ bản thân (15 phút) Học sinh làm việc cá nhân: Tự nói về mình đã tôn trọng kỉ luật như thế nào ở trong gia đình, nhà trường, xã hội. Học sinh có thể nêu được: <table><tr><th>Gia đình</th><th>Nhà trường</th><th>Xã hội</th></tr><tr><td>+ Đồ đạc để ngăn nắp,đúng nơi quy định.</td><td>+ Vào lớp đúng giờ, trật tự nghe giảng bài, làm đủ bài tập, mặc đồng phục.</td><td>+Thực hiện nếp sống văn minh: không hút thuốc lá.</td></tr><tr><td>+ Đi học và về nhà đúng giờ.</td><td>+ Không vứt rác, vẽ bậy lên bàn...</td><td>+ Bảo vệ môi trường, thực hiện ATGT...</td></tr><tr><td>+ Hoàn thành công việc gia đình giao cho...</td><td></td><td></td></tr></table> Giáo viên lấy thêm các ví dụ liên hệ để đi đến khái niệm thế nào là tôn trọng kỉ luật. Thế nào là tôn trọng kỉ luật? Trái với tôn trọng kỉ luật là gì? Cho ví dụ ->Học sinh trả lời: Vô kỉ luật ->Ví dụ: Đi học muộn, vượt đèn đỏ khi tham gia	Gia đình	Nhà trường	Xã hội	+ Đồ đạc để ngăn nắp,đúng nơi quy định.	+ Vào lớp đúng giờ, trật tự nghe giảng bài, làm đủ bài tập, mặc đồng phục.	+Thực hiện nếp sống văn minh: không hút thuốc lá.	+ Đi học và về nhà đúng giờ.	+ Không vứt rác, vẽ bậy lên bàn...	+ Bảo vệ môi trường, thực hiện ATGT...	+ Hoàn thành công việc gia đình giao cho...			- Bác đi theo sự hướng dẫn của vị sư. - Bác đến mỗi gian thờ và thắp hương. - Qua ngã tư gặp đèn đỏ, Bác bảo chú lái xe dừng lại. - Khi đèn xanh bật mới đi. - Bác nói: “<i>Phải gương mẫu tôn trọng luật lệ giao thông</i>”. 2. Việc thực hiện đúng những quy định chung nói lên đức tính: Tôn trọng kỉ luật của Bác Hồ. II. Nội dung bài học: 1. Tôn trọng kỉ luật: Tôn trọng kỉ luật là biết tự giác chấp hành những quy định chung của tập thể, của các tổ chức xã hội ở mọi nơi, mọi lúc. Chấp hành sự phân công của tập thể như lớp học, cơ quan, doanh nghiệp.
Gia đình	Nhà trường	Xã hội											
+ Đồ đạc để ngăn nắp,đúng nơi quy định.	+ Vào lớp đúng giờ, trật tự nghe giảng bài, làm đủ bài tập, mặc đồng phục.	+Thực hiện nếp sống văn minh: không hút thuốc lá.											
+ Đi học và về nhà đúng giờ.	+ Không vứt rác, vẽ bậy lên bàn...	+ Bảo vệ môi trường, thực hiện ATGT...											
+ Hoàn thành công việc gia đình giao cho...													

giao thông, sử dụng tài liệu trong kiểm tra... + Nêu lợi ích của việc tôn trọng kỉ luật? + Kỉ luật có làm cho con người bị gò bó, mất tự do không? Vì sao? Em hãy nêu cách rèn luyện ý thức tôn trọng kỉ luật của mình ở trường, gia đình và xã hội? Cách thực hiện: Phát phiếu học tập cho từng HS. Giáo viên: Yêu cầu 3-4 học sinh trình bày. Giáo viên: Kết luận chuyển ý. <u>Hoạt động 3:</u> Làm bài tập (12 phút) * Bài tập 1: (Bài tập a SGK- trang 13) Học sinh làm việc cá nhân. Học sinh trả lời, giáo viên nhận xét. * Bài tập 2: GV: Tổ chức cho HS thảo luận nhóm. Cách thực hiện: GV chia lớp làm 4 nhóm. <i>Hôm nay lớp 6A lao động đào hố trồng cây, gần khu vực có đặt biển báo “Khu vực cấm - Có bom mìn”. Kết thúc buổi lao động, bạn A rủ một số bạn vào khu vực cấm đó chơi, và để đào tìm kiếm sắt phế liệu đem về bán.</i> Nhóm 1: Em có nhận xét gì về việc làm của bạn A? Nhóm 2: Nếu các bạn đồng ý đào tìm sắt phế liệu thì hậu quả gì sẽ xảy ra? Nhóm 3: Nếu em được mời tham gia, em sẽ xử lý thế nào? Vì sao? Nhóm 4: Em là người chứng kiến em sẽ khuyên các bạn như thế nào? HS thảo luận, cử thư ký ghi kết quả ra giấy khổ to. Nhóm cử đại diện trình bày. Lớp nhận xét, bổ sung. Sau khi thảo luận nhóm xong giáo viên đặt câu hỏi tiếp theo : ? Vậy khi gặp biển báo “Khu vực cấm - Có bom mìn” em sẽ làm gì? ? Hành động của A và các bạn có phải là thiếu tôn trọng kỉ luật không? Vì sao? Giáo viên kết luận và giải thích cho học sinh: - Bom mìn/ Vật liệu chưa nổ thường phát nổ khi bị	<u>2. Ý nghĩa:</u> - Giúp cho gia đình, nhà trường xã hội có kỉ cương, nề nếp, đem lại lợi ích cho mọi người và giúp xã hội tiến bộ. - Các hoạt động của tập thể, cộng đồng được thực hiện nghiêm túc, thống nhất và có hiệu quả. - Thực hiện tốt nội quy trường, lớp, thực hiện tốt luật an toàn giao thông. <u>3. Cách rèn luyện:</u> - HS tự nêu. <u>III. Luyện tập:</u> Bài tập 1: - Đáp án đúng: + Đi học đúng giờ + Viết đơn xin phép nghỉ học một buổi + Đi xe đạp đến cổng trường, xuống xe rồi dắt vào sân trường. Bài tập 2: Dự kiến phương án trả lời của học sinh: Nhóm 1: Việc làm của bạn A là sai. + Vào khu vực có đặt biển báo + Sau khi lao động xong không về nhà ... Nhóm 2: Nếu không may bom mìn chưa nổ còn sót lại, nếu có sự tác động nó sẽ phát nổ -> gây thương tích Nhóm 3: - Em sẽ không đồng ý, vì đào tìm bom mìn nguy hiểm. - Nơi có biển báo vẫn vào ->
--	---

kích hoạt, tác động vào nó. Khi phát hiện bom mìn không được tự ý tháo dỡ, khoan cắt, đập phá bom mìn bởi có thể chết người hoặc gây ra tổn thương nghiêm trọng cho người. - Giáo viên kết luận: Cần phải tôn trọng kỉ luật ở mọi nơi mọi lúc. Khẳng định lại nội dung bài học về tôn trọng kỉ luật.	thiếu tôn trọng kỉ luật. Nhóm 4: Em khuyên can, giải thích cho các bạn hiểu về nguy hiểm đào tìm bom mìn, phải chấp hành kỷ luật ở mọi nơi mọi lúc.
--	---

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (Nếu có)

- Giải thích cho học sinh về khẩu hiệu: “ *Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật* ”

-> Pháp luật là những điều quy định chung do nhà nước đặt ra, tất cả mọi người đều phải thực hiện. Ví dụ như luật an toàn giao thông ...

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà (4 phút)

Củng cố: Yêu cầu học sinh khái quát nội dung toàn bài.

Dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà:

- Về nhà học bài, làm bài tập vào vở.
- Chuẩn bị bài mới.

Bài 7 : YÊU THIÊN NHIÊN, SỐNG HÒA HỢP VỚI THIÊN NHIÊN (2 tiết)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nêu được thế nào là yêu và sống hòa hợp với thiên nhiên.
- Giải thích được vì sao phải yêu và sống hòa hợp với thiên nhiên.
- Nêu được một số biện pháp cần làm để bảo vệ thiên nhiên.
- Giải thích được đặc điểm, nguyên nhân, hậu quả bom mìn là hành động mà con người trong chiến tranh đã phá hủy thiên nhiên.

2. Kỹ năng:

- Nhận xét, đánh giá được hành vi của bản thân và người khác đối với thiên nhiên.
- Biết cách sống hòa hợp với thiên nhiên, thể hiện tình yêu đối với thiên nhiên.
- **Biết được** và tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động mọi người bảo vệ thiên nhiên.

3. Thái độ:

- Yêu thiên nhiên, tích cực bảo vệ thiên nhiên.
- Biết phản đối những hành vi phá hoại thiên nhiên

II. Chuẩn bị của giáo viên- học sinh.

- Phiếu giao nhiệm vụ cho các nhóm.
- Máy chiếu.
- Hình ảnh thiên nhiên, hình ảnh nguồn tài nguyên thiên nhiên, môi trường sống bị ảnh hưởng.
- *Bản đồ ô nhiễm bom mìn* <http://vtv.vn/trong-nuoc/viet-nam-cong-bo-ban-do-bom-min-20180404005932892.htm> (Lấy từ nguồn thời sự VTV1- Tối 4/4/2018)

TIẾT 1:

III. Hoạt động dạy học:

*Ổn định :

*Kiểm tra bài cũ: (thời gian từ 3- 5 phút)

1. Khởi động: (3 phút)

- Giáo viên: Cho học sinh quan sát tranh, ảnh về cảnh thiên nhiên của địa phương, đất nước.

- Học sinh: Quan sát, nhận xét, nêu cảm xúc về các bức tranh thiên nhiên đó.

->Giáo viên dẫn dắt vào bài mới.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung kiến thức
Hoạt động 1: Khai thác cảnh đẹp của thiên nhiên qua truyện đọc “<i>Một ngày chủ nhật bỏ ích</i>”(10 phút) Học sinh đọc diễn cảm truyện. Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm. Cách thực hiện: Giáo viên chia lớp làm 4 nhóm. Câu hỏi thảo luận: <i>Nhóm 1:</i> Qua câu truyện, thiên nhiên được miêu tả như thế nào? Nêu cảm xúc của em sau khi đi tham quan một số nơi danh lam, thắng cảnh của đất nước. <i>Nhóm 2:</i> Thiên nhiên bao gồm những gì? Thiên nhiên cần thiết cho cuộc sống của con người như thế nào? <i>Nhóm 3:</i> Bản thân em phải làm gì để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên? <i>Nhóm 4:</i> Nếu thấy hiện tượng làm ô nhiễm môi trường, phá hại môi trường các em phải làm gì? Học sinh thảo luận, cử thư ký ghi kết quả ra giấy khổ to. Nhóm cử đại diện trình bày. Lớp nhận xét, bổ sung.	I. <u>Tìm hiểu truyện đọc:</u> 1. Cảnh thiên nhiên: - Những ngọn đồi xanh mướt. Núi Tam Đảo hùng vĩ, mờ trong sương... mây trắng như khói... Cảm xúc: -Tự hào về cảnh đẹp -Yêu thích cảnh thiên nhiên, sống hòa hợp cùng thiên nhiên 2.Thiên nhiên bao gồm: nước, không khí, cây xanh, rừng, sông, biển, khoáng sản... * Thiên nhiên cần thiết cho cuộc sống: + Phát triển kinh tế. + Cuộc sống tinh thần: thiên nhiên làm cho tâm hồn sáng khoái sau mỗi ngày làm việc mệt mỏi. 3. Biện pháp bảo vệ thiên nhiên: - Giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp. - Trồng cây gây rừng. - Tuyên truyền nhắc nhở mọi người biết giữ gìn cảnh đẹp thiên nhiên. - Trừng trị nghiêm khắc những kẻ cố tình phá hại môi trường thiên nhiên. 4. Nếu thấy hiện tượng ô nhiễm môi trường: - Chúng ta phải nhắc nhở. - Báo với cơ quan có thẩm quyền để trừng trị nghiêm khắc những kẻ cố tình phá hại môi trường.

Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài học. (13 phút) Học sinh làm việc cá nhân: Thiên nhiên là gì? Thế nào là yêu thiên nhiên sống hoà hợp với thiên nhiên? Hãy kể một số danh lam thắng cảnh của đất nước ta mà em biết? Giáo viên kết luận Thiên nhiên cần thiết cho cuộc sống của con người như thế nào? Cho ví dụ? Cuộc sống của con người sẽ ra sao nếu thiên nhiên bị tàn phá? Học sinh trả lời, giáo viên chốt ý đúng. Hoạt động 3: Làm bài tập (5 phút) Bài tập 1: (Bài tập a, trang 17-SGK) Học sinh làm việc cá nhân trên phiếu học tập Gọi học sinh lên bảng trả lời, nhận xét.	II. Nội dung bài học: 1. Thiên nhiên : - Thiên nhiên bao gồm: Không khí, bầu trời, sông suối, rừng cây, đồi núi, động thực vật, khoáng sản... - Yêu thiên nhiên sống hoà hợp với thiên nhiên là sự gắn bó, rung động trước cảnh đẹp của thiên nhiên; Yêu quý, giữ gìn và bảo vệ thiên nhiên. 2. Vai trò của thiên nhiên: - Thiên nhiên rất cần thiết cho cuộc sống của con người. III. Luyện tập: Bài tập 1: Đáp án: 1,3,4.
---	--

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (Nếu có)

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà: (8 phút)

Yêu cầu học sinh nhắc lại các nội dung đã học thông qua hệ thống câu hỏi dưới đây.

Giáo viên cho học sinh xem bản đồ ô nhiễm bom mìn <http://vtv.vn/trong-nuoc/viet-nam-cong-bo-ban-do-bom-min-20180404005932892.htm> (Lấy từ nguồn thời sự VTV1- Tối 4/4/2018)

? Qua những thông tin vừa xem các em có nhận xét gì?

? Chúng ta phải làm gì để hạn chế hậu quả do ô nhiễm từ bom mìn?

Dự kiến câu trả lời của học sinh:

- 63 tỉnh thành bị ô nhiễm do bom mìn.

- Tàn phá rừng cây, ô nhiễm nguồn nước...

- Để khắc phục hậu quả bom mìn, chúng ta nên nâng cao nhận thức, tránh xa bom mìn vật liệu nổ, không tự ý rà phá cũng như mua bán những loại phế liệu này để bảo vệ an toàn tính mạng cho bản thân và cộng đồng, bởi mối hiểm nguy về bom mìn vẫn đe dọa đến mọi người và phải mất rất nhiều thời gian nữa mới khắc phục được tình trạng ô nhiễm bom mìn.

Giáo viên dặn dò học sinh chuẩn bị các nội dung cho tiết học hôm sau.

Yêu cầu học sinh về tìm hiểu chuẩn bị cho bài học hôm sau.

? Bom mìn có phải là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không? Vì sao?

TIẾT 2:

***Ôn định :**

***Kiểm tra bài cũ: (thời gian từ 3- 5 phút)**

1. Khởi động: (2 phút)

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung kiến thức				
Hoạt động 1: Phân tích vai trò của thiên nhiên đối với con người và sự phát triển kinh tế- xã hội (15 phút) Học sinh làm việc cá nhân. Cho học sinh quan sát hình ảnh được chiếu lên màn hình: +Về cảnh thiên nhiên: Vịnh Hạ Long, Phong Nha Kẻ Bàng, khai thác dầu mỏ, đồng ruộng, bầu trời, động vật, thực vật...(Tham khảo phụ lục) Em có nhận xét gì về tài nguyên thiên nhiên và môi trường sống của chúng ta hiện nay? Vì sao tài nguyên thiên nhiên, môi trường hiện nay bị tàn phá và ô nhiễm nghiêm trọng? Giáo viên giới thiệu 1 số hình ảnh: + Rừng cây bị tàn phá, ô nhiễm môi trường biển. + Bom mìn tàn phá rừng trong chiến tranh. + Lụt lội, hạn hán...(Tham khảo phụ lục) Yêu cầu học sinh nhận xét, giải thích khi xem các hình ảnh trên. <i>Yêu cầu học sinh giải thích: Bom mìn trong chiến tranh có ảnh hưởng gì đối với tài nguyên thiên nhiên ...</i> <i>Yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi ở tiết 1 đã về nhà chuẩn bị.</i> <i>Bom mìn có phải là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không? Vì sao?</i> HS trả lời. GV kết luận. Hãy nêu các hoạt động của trường em đã thực hiện bảo vệ thiên nhiên và môi trường? Giáo viên kết luận chuyển ý. Hoạt động 2: Xác định trách nhiệm và các biện pháp giữ gìn, bảo vệ thiên nhiên để được chung sống với thiên nhiên (8 phút) Giáo viên: Tổ chức trò chơi tiếp sức. Chia lớp thành hai đội. Cả hai đội trong vòng 4 phút hãy tìm nhanh các biện pháp hay những việc làm để giữ gìn, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên viết lên bảng. Giáo viên: Kiểm tra, nhận xét, kết luận Giáo viên kết luận: Mỗi người cần rèn luyện cho mình lối sống gần gũi, yêu thiên nhiên. Vì đó vừa là trách nhiệm vừa là quyền lợi của mỗi người	- Phát triển kinh tế: Công nông, lâm ngư nghiệp, du lịch. - Cuộc sống tinh thần: Con người vui tươi, thoải mái, thấy khỏe khi tiếp xúc với thiên nhiên trong lành... - Duy trì sự sống của con người. - Tài nguyên thiên nhiên bị tàn phá, cạn kiệt. - Môi trường sống bị ô nhiễm. - Phong trào xanh, sạch, đẹp. - Cuộc thi vẽ tranh, sáng tác thơ về chủ đề thiên nhiên và môi trường. 3. <u>Trách nhiệm của học sinh:</u> - Phải bảo vệ thiên nhiên. - Sống gần gũi, hoà hợp với thiên nhiên. - Kịp thời phản ánh, phê phán những việc làm sai trái phá hoại thiên nhiên. <table border="1" data-bbox="991 1915 1444 2089"> <tr> <th data-bbox="991 1915 1214 2002">Thông minh</th><th data-bbox="1214 1915 1444 2002">Trí tuệ</th></tr> <tr> <td data-bbox="991 2002 1214 2089">-Trồng rừng</td><td data-bbox="1214 2002 1444 2089">Hạn chế sử dụng túi ni</td></tr> </table>	Thông minh	Trí tuệ	-Trồng rừng	Hạn chế sử dụng túi ni
Thông minh	Trí tuệ				
-Trồng rừng	Hạn chế sử dụng túi ni				

Hoạt động 3: Làm bài tập. (12 phút) Bài tập 1: <i>HS trao đổi theo cặp đôi</i> <i>Gia đình ông A thường xuyên dùng mìn tự chế để bắt cá ngoài biển.</i> <i>Em có nhận xét gì về việc làm của ông A? Việc đánh bắt cá bằng mìn ảnh hưởng gì đến môi trường biển?</i> <i>Việc sử dụng mìn có nguy hiểm không? Vì sao?</i> <i>Trong trường hợp này em có lời khuyên nào cho ông A?</i> <i>Giáo viên: Chốt đáp án đúng.</i> <i>Giáo viên: Kết luận đặc điểm của bom mìn, hậu quả nó gây ra đối với con người và tài nguyên thiên nhiên. Tính nhạy nổ của bom mìn không giảm theo thời gian. Không tháo dỡ bom mìn, vật liệu chưa nổ để lấy thuốc nổ bên trong, sử dụng bom mìn để làm ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên thiên nhiên...</i> Bài tập 2: <i>Em phải làm gì để góp phần bảo vệ và làm trong sạch môi trường sống ở gia đình, trường lớp, nơi công cộng.</i> <i>Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm.</i> <i>Cách thực hiện: Giáo viên chia lớp làm 4 nhóm.</i> <i>Học sinh thảo luận, cử thư ký ghi kết quả ra giấy khổ to. Nhóm cử đại diện trình bày.</i> <i>Lớp nhận xét, bổ sung.</i>	<table border="1" data-bbox="975 107 1455 336"> <tr> <td></td><td>lông</td></tr> <tr> <td>Không đổ rác thải xuống sông, biển...</td><td>Không chặt phá rừng...</td></tr> </table> III. Luyện tập: Bài tập 1: <i>Dự kiến câu trả lời của học sinh:</i> <i>-Việc làm của ông A là sai.</i> <i>- Đánh bắt bằng mìn làm ảnh hưởng đến môi trường biển.</i> <i>- Việc sử dụng rất nguy hiểm có thể gây thương tích...</i> <i>- Không nên sử dụng mìn để đánh bắt cá vì ảnh hưởng đến môi trường biển...</i> Bài tập 2:		lông	Không đổ rác thải xuống sông, biển...	Không chặt phá rừng...
	lông				
Không đổ rác thải xuống sông, biển...	Không chặt phá rừng...				

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (Nếu có)

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà: (5phút)

Em hãy đưa ra biện pháp để bảo vệ thiên nhiên?

Giáo viên kết luận: Mỗi người cần rèn luyện cho mình lối sống gần gũi, yêu thiên nhiên. Vì đó vừa là trách nhiệm vừa là quyền lợi của mỗi người

Dặn dò:

- Làm bài tập.
- Ôn tập để kiểm tra 1 tiết vào tuần sau.

Phụ lục tham khảo bài 7, có thể sử dụng trong hoạt động 1 ở tiết 2:

+ Hình ảnh thiên nhiên:



Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng



Vịnh Hạ Long



Đồng lúa, bầu trời.



Khai thác dầu mỏ.

+ Hình ảnh nguồn tài nguyên thiên nhiên, môi trường sống bị ảnh hưởng .



Bài 10 : TÍCH CỰC, TỰ GIÁC TRONG HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ VÀ TRONG HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI (2tiết)

I. Mục tiêu :

1. Kiến thức:

- Nêu được thế nào là tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể và hoạt động xã hội.
- Phân tích được những ý nghĩa của tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể và hoạt động xã hội.
- Trình bày được hậu quả do bom mìn gây ra.

2. Kỹ năng:

- Nhận xét, đánh giá được tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể và hoạt động xã hội của bản thân và mọi người.
- Vận động được bạn bè, anh chị em tích cực, tự giác tham gia hoạt động tập thể và hoạt động xã hội và tuyên truyền phòng tránh tai nạn bom mìn.

3. Thái độ:

- Có ý thức tích cực, tự giác tham gia hoạt động tập thể và hoạt động xã hội.

II . Chuẩn bị của giáo viên- học sinh

- Phiếu giao nhiệm vụ cho các nhóm.

TIẾT 1:

III. Hoạt động dạy học:

*Ôn định :

*Kiểm tra bài cũ: (từ 3- 5 phút)

1. Khởi động: (2 phút)

Hãy kể các hoạt động tập thể trường ta đã tổ chức trong thời gian qua?

-> Học sinh trả lời câu hỏi giáo viên yêu cầu

-> Giáo viên dẫn dắt vào bài mới.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung kiến thức
Hoạt động 1: Tìm hiểu truyện (10 phút) Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm. Cách thực hiện: giáo viên chia lớp làm 4 nhóm. Nhóm 1: Những chi tiết nào chứng tỏ Trương Quế Chi tích cực, tự giác tham gia hoạt động tập thể và xã hội? Nhóm 2: Những chi tiết nào chứng minh rằng: Trương Quế Chi tự giác tham gia giúp đỡ cha mẹ? Nhóm 3: Những chi tiết nào thể hiện tính tích cực, tự giác, sáng tạo của Trương Quế Chi? Nhóm 4: Động cơ nào giúp Trương Quế Chi hành động tích cực tự giác? Học sinh thảo luận, cử thư ký ghi kết quả ra giấy khổ to. Nhóm cử đại diện trình bày. Lớp nhận xét, bổ sung.	I. <u>Truyện đọc:</u> 1. Những chi tiết chứng tỏ Trương Quế Chi tích cực, tự giác tham gia hoạt động tập thể và xã hội: - Sáng lập ra nhóm: “<i>Những người nói tiếng Pháp trẻ tuổi của trường</i>” - Tham gia các câu lạc bộ thơ, câu lạc bộ hài hước. - Tham gia hoạt động đội. - Sinh hoạt tập thể của cộng đồng dân cư... 2. Trương Quế Chi giúp đỡ cha mẹ - Đưa đón em đi học, giúp mẹ trong công việc nội trợ ... 3. Tính tích cực, tự giác, sáng tạo của

Việc Trương Quế Chi mơ ước trở thành nhà báo và trở thành con ngoan, trò giỏi chứng tỏ điều gì? Giáo viên kết luận: Như vậy, mục tiêu trước mắt và lí tưởng lâu dài đã được Trương Quế Chi thống nhất có quan hệ với nhau, chi phối việc tích cực, tự giác trong việc lựa chọn nội dung học tập và hoạt động. Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài học.(6 phút) Học sinh làm việc cá nhân. Hãy kể tên một số hoạt động tập thể và hoạt động xã hội mà em biết? Thế nào là tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể và hoạt động xã hội? Hãy nêu mối quan hệ giữa tích cực và tự giác. Hoạt động 3: Tìm hiểu vì sao cần tích cực, tự giác hoạt động tập thể và hoạt động xã hội(7 phút) HS làm việc cá nhân trên phiếu học tập để giải thích vì sao cần tích cực, tự giác hoạt động tập thể và hoạt động xã hội. Tích cực, tự giác mang lại những lợi ích gì? Giáo viên nhận xét, bổ sung và kết luận. Giáo viên chốt lại bằng nội dung bài học sách giáo khoa. Hoạt động 4: Làm bài tập (5 phút) Bài tập a: (Trang 25- SGK) Học sinh làm việc cá nhân, sau đó trình bày. Giáo viên nhận xét, đánh giá, cho điểm.	Trương Quế Chi: - Có mong muốn từ nhỏ: Thành con ngoan, trò giỏi-> cố gắng học tập: Từ lớp 1-5 đạt danh hiệu học sinh xuất sắc toàn diện. - Tập làm thơ, viết văn. - Dịch thơ, dịch truyện từ tiếng Pháp ra Tiếng Việt. - Tranh thủ học vẽ tranh. 4. Động cơ: - Muốn trở thành con ngoan, trò giỏi. - Muốn trở thành nhà báo. - Trương Quế Chi : sớm xác định lí tưởng nghề nghiệp của cuộc đời. - Trở thành con ngoan, trò giỏi là mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể thể hiện đạo đức, nhân cách của tuổi học trò. II. Nội dung bài học 1. Khái niệm: - Tích cực là luôn luôn cố gắng, vượt khó, kiên trì học tập, làm việc và rèn luyện. - Tự giác là chủ động làm việc, học tập, không cần ai nhắc nhở, giám sát, không do áp lực bên ngoài. 2. Ý nghĩa - Mở rộng sự hiểu biết về mọi mặt. - Rèn luyện được kĩ năng cần thiết của bản thân. - Góp phần xây dựng quan hệ tập thể lành mạnh, thân ái. - Được mọi người tôn trọng, quý mến. III. Luyện tập: Bài tập a: Đáp án: 1,2,3,4,5,6,7,8,9,11
---	---

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (6 phút)

Nhóm 1,2: Gần nhà em có một số bạn thường xuyên rủ nhau đi đào, tìm phế liệu, đem bán lấy tiền để mua quà, chơi game. Là đội viên tuyên truyền câu lạc bộ phòng chống tai nạn bom mìn của liên đội em sẽ làm gì?

Nhóm 3,4: Nếu liên đội tổ chức cuộc thi tuyên truyền viên về nguyên nhân và hậu quả do bom mìn gây ra. Em phải nói một cách ngắn gọn nhất để mọi người hiểu và tranh xa tai nạn bom mìn. Hãy đưa ra một khẩu hiệu về phòng tránh bom mìn.

Sau khi các nhóm trao đổi xong GV đặt câu hỏi:

? Theo các em những hoạt động này có phải là hoạt động tập thể, hoạt động xã hội không? Vì sao?

Học sinh làm việc theo nhóm. Đại diện các nhóm lên trình bày. Các nhóm khác có thể bổ sung hoặc đưa ra suy luận riêng.

Giáo viên nhận xét, đánh giá.

Giáo viên kết luận:

+ Không chạm, nhặt, ném, cưa, đục, tháo dỡ, dẫm lên bom mìn. Tránh đi vào các khu vực có biển báo có bom mìn.

+ Khi phát hiện ra bom, mìn hãy báo ngay cho người lớn, chính quyền địa phương nơi gần nhất.

+ Tuyên truyền cho mọi người về cách phòng tránh bom mìn.

?Hoạt động tuyên truyền đó đem lại lợi ích gì? Có phải là hoạt động tập thể và hoạt động xã hội.

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà: (5 phút)

Tổng kết các nội dung đã học

Dặn dò, hướng dẫn về nhà.

- Học thuộc nội dung bài học cũ, chuẩn bị bài mới.

TIẾT 2:

1. Khởi động: (3 phút)

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung kiến thức
Hoạt động 1: Tìm hiểu các biểu hiện cụ thể của tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể và hoạt động xã hội (12 phút) Học sinh làm việc theo cặp đôi. Giải quyết bài tập a (SGK trang 24-25) Giáo viên nhận xét, đưa đáp án đúng. Theo em chúng ta cần phải làm gì để có tính tích cực, tự giác? Giáo viên liên hệ thêm một số học sinh còn ít tham gia các hoạt động tập thể, xã hội Vì sao cần phải tích cực, tự giác hoạt động xã hội? Nêu các hoạt động tập thể, xã hội mà em đã tham gia? Hoạt động 2: Làm bài tập (13 phút) *Bài tập b (Sgk trang 25) Giáo viên cho học sinh trao đổi bài tập. Giáo viên nhận xét, đánh giá. Hoạt động 3: Trò chơi: Hái hoa dân chủ (8 phút) Giáo viên: Mỗi bông hoa có một câu hỏi. Học sinh	II. Nội dung bài học: (Tiếp) 3. Cách rèn luyện: - Mỗi người cần phải có ước mơ. - Phải có quyết tâm thực hiện kế hoạch đã định để học giỏi và tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. - Không ngại khó hoặc lẩn tránh những việc chung. - Tham gia tích cực vào các hoạt động của trường, lớp, địa phương tổ chức... III. Luyện tập:

hái bông hoa nào sẽ trả lời câu hỏi được ghi trong bông hoa đó. Giáo viên chuẩn bị các câu hỏi, tình huống liên quan đến nội dung bài học. Câu hỏi: 1. Em có ước mơ gì? Em sẽ làm gì để thực hiện ước mơ đó? 2. Em hãy kể một tấm gương tích cực tự giác trong hoạt động tập thể, hoạt động xã hội mà em biết. 3. Em đã tham gia những phong trào nào của lớp, trường, địa phương? Hãy kể việc làm của em khi tham gia phong trào đó. 4. Nếu trong lớp em có bạn luôn tìm cách trốn tránh các hoạt động tập thể thì em sẽ có ý kiến gì	
--	--

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (Nếu có)

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà: (5phút)

Tổng kết các nội dung đã học.

Dặn dò, hướng dẫn về nhà.

- Học thuộc bài
- Chuẩn bị bài mới.

Bài 16 QUYỀN ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO HỘ VỀ TÍNH MẠNG, SỨC KHỎE, THÂN THỂ, DANH DỰ VÀ NHÂN PHẨM (2tiết)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nêu được nội dung cơ bản quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân.
- Nêu được ý nghĩa của quyền đó đối với mỗi công dân.
- Hiểu và giải thích được tính chất nguy hiểm và hậu quả của tai nạn bom mìn.

2. Kỹ năng:

- Biết cách xử lý tình huống phù hợp với quy định của pháp luật về quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm.
- Biết cách bảo vệ thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của mình.
- Tránh xa bom mìn và các vật liệu chưa nổ.

3. Thái độ:

- Tôn trọng sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của người khác.
- Phản đối những hành vi xâm phạm thân thể, tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.

II. Chuẩn bị của giáo viên- học sinh.

- Hiến Pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
- Bộ luật hình sự nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015.
- Phiếu giao nhiệm vụ cho các nhóm.

TIẾT 1:

III. Hoạt động dạy học:

1. Khởi động: (6 phút)

Hôm nay chủ nhật, T sang nhà N chơi. Vừa vào đến nhà T nhìn thấy một quả mìn đặt ở kệ tủ.

T hỏi N: Quả mìn này ở đâu ra?

N bảo: Bố tớ làm đó.

Sau đó cả hai bạn bàn cùng nhau: Dem ra sân ném, xem nó có phát nổ không?

Bạn nào cũng muốn mình là người ném quả mìn đó không ai nhường ai.

N nói: Quả mìn này là của nhà tớ thì tớ có quyền ném nó.

T nói: Mình là bạn thân của cậu, thì cậu phải nhường tớ chứ?

Sau một lúc tranh cãi, T và N đã chửi bới xúc phạm lẫn nhau?

? Hãy xác định ai là người có lỗi trong tình huống trên. Đó là những lỗi gì.

? Nếu quả mìn đó phát nổ - hậu quả gì sẽ xảy ra.

? Em có nhận xét gì về hành vi của T, N.

Giáo viên ghi nhanh câu trả lời của học sinh.

Giáo viên kết luận:

- Bố N, N và T là những người có lỗi trong tình huống trên

- Lỗi đó là: + Bố N tự chế tạo mìn.

+ N, T rủ nhau ném mìn.

+ N, T chửi bới xúc phạm lẫn nhau.

- Hậu quả nếu quả mìn đó phát nổ: Làm bị thương, nếu nặng có thể tử vong...

- Hành vi N, T chửi bới xúc phạm xúc phạm lẫn nhau có vi phạm về quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân. Chúng ta sẽ tìm hiểu bài học hôm nay.

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung kiến thức
Hoạt động 1: Khai thác truyện “Một bài học (10 phút). - Học sinh cá nhân: Vì sao ông Hùng gây nên cái chết cho ông Nở? Hành vi của ông Hùng có phải có ý không? Vì sao? Việc ông Hùng bị khởi tố chứng tỏ điều gì? Theo em đối với con người cái gì quý giá nhất ? Vì sao? Giáo viên ghi nhanh ý kiến của học sinh lên bảng. Giáo viên chốt vấn đề. Đối với mỗi người thì thân thể, tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm là quý giá nhất. Mọi việc làm xâm phạm đến tính mạng, thân thể của người khác đều là phạm tội. Giáo viên giới thiệu: Điều 19, 20 - Hiến pháp năm	I. <u>Truyện đọc:</u> - Vì ông Hùng đã chằng dây điện xung quanh thửa ruộng để làm bẫy diệt chuột. Ông Nở đã bị điện giật và chết rất oan uổng. - Hành vi của ông Hùng không phải là cố ý giết người, mà là chỉ để bẫy chuột. - Chứng tỏ pháp luật rất nghiêm minh, sẽ trừng trị nghiêm khắc những hành vi xâm hại đến thân thể, tính mạng của người khác.

2013

Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài học. (13 phút)

Học sinh làm việc cá nhân.

Vậy em hiểu thế nào là quyền được pháp luật bảo hộ tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm?

Vậy pháp luật nước ta đã có những quy định cụ thể như thế nào về việc bảo vệ tính mạng, thân thể, sức khỏe...của công dân?

Việc bắt giữ người như thế nào mới đúng quy định của pháp luật ?

Giáo viên chốt lại bằng nội dung bài học SGK

Giáo viên giới thiệu một số điều luật.

Bộ luật hình sự năm 2015: Điều 123, 134, 156, 175..

Điều 305. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ.

? GV quay lại tình huống ở phần khởi động: Gia đình N có vi phạm điều 305 của bộ luật hình sự không? Vì sao?

- Không được sử dụng tàng trữ, sử dụng bom mìn và vật liệu nổ.

- Khẳng định lại lỗi của N, T là vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm

? Nếu em là người chứng kiến em sẽ có lời khuyên nào cho hai bạn N,T.

Giáo viên kết luận:

+ Nghiêm cấm sử dụng, chế tạo, mua bán, tàng trữ các vật liệu nổ

+ Nếu vi phạm sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật.

+ Nếu sử dụng vật liệu nổ, bom mìn có thể gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, kinh tế để điều trị, tâm lý...

Hoạt động 3: Luyện tập (7 phút)

Giáo viên cho học sinh làm bài tập a (SGK – trang 43).

Theo hình thức cặp đôi

Giáo viên nhận xét, đánh giá, cho điểm.

Giáo viên kết luận toàn bài: Mỗi người đều có quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức

II. Nội dung bài học

1- Quyền được pháp luật bảo hộ tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm: là quyền của công dân. Quyền đó gắn liền với mỗi con người và là quyền quan trọng nhất, đáng quý nhất của mỗi công dân.

2. Những quy định của pháp luật nước ta:

a.Về thân thể:

- Công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể.

- Không ai được xâm phạm đến thân thể của người khác.

- Việc bắt giữ người phải theo đúng quy định của pháp luật.

b.Về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm:

- Công dân có quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm.

- Điều đó có nghĩa là mọi người phải tôn trọng tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác.

- Mọi việc làm xâm hại đến tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác đều bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc.

III.Luyện tập:

khỏe, danh dự và nhân phẩm. Mọi hành vi xâm phạm quyền này của công dân đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (Nếu có).

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà: (5 phút)

Tổng kết các nội dung đã học.

Dặn dò, hướng dẫn về nhà.

- Học thuộc bài.

- Chuẩn bị bài mới.

TIẾT 2:

1. Khởi động: (3 phút)

2. Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung kiến thức
Hoạt động 1: Ứng xử trước các tình huống liên quan đến quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm (18 phút) - Học sinh làm việc cá nhân: Tình huống: (Bài học b trong SGK) Tuấn và Hải ngồi cạnh nhau. Do nghi ngờ Hải nói xấu mình, Tuấn đã chửi Hải và còn rủ anh trai đánh Hải. Em hãy cho biết, ai là người vi phạm pháp luật? Vi phạm điều gì? Theo em, Hải có thể có cách ứng xử như thế nào? Cách nào là tốt nhất? Khi thấy các hành vi như vậy chúng ta cần có cách ứng xử như thế nào? Vậy chúng ta cần có trách nhiệm như thế nào đối với tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác? Khi người khác xâm phạm đến quyền của mình ta cần phải làm gì? Mỗi học sinh tìm 5 hành vi xâm hại đến: Tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm. Khi thân thể tính mạng... của người khác bị xâm phạm thì chúng ta cần làm gì? Giáo viên liên hệ thêm các hành vi vi phạm về quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm trong thời gian gần đây. Hoạt động 2: Ứng xử để thực hiện các quyền trong bài học.(6 phút) Học sinh làm việc cá nhân vào phiếu học tập. Nêu	3. Trách nhiệm nhà nước và công dân, học sinh: - Những quy định của pháp luật cho thấy Nhà nước ta coi trọng con người - Biết tôn trọng tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác. - Biết tự bảo vệ quyền của mình. Đồng thời phê phán, tố cáo những việc làm sai trái với những qui định của pháp luật. ->Phản kháng, thông báo tìm sự giúp đỡ của người có trách nhiệm...

câu hỏi cho học sinh trao đổi: Em hãy nêu ví dụ về việc xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm trong học sinh. Gặp những trường hợp đó, em phải làm gì? Giáo viên nhận xét, đánh giá.

Hoạt động 2: Luyện tập (8 phút)

Học sinh làm bài tập c, d (SGK- trang 45, 46)

Học sinh trình bày, giáo viên nhận xét, đánh giá, cho điểm.

3. Luyện tập:

Dự kiến phương án trả lời:

* Ví dụ:

- Đánh bạn.
- Xúc phạm bạn.
- Gây gổ với bạn.
- Nói xấu bạn...

* Trong trường đó cần:

- Gặp gỡ các bạn, phân tích để bạn thấy làm vậy là sai
- Nếu bạn vẫn tiếp tục vi phạm thì báo với giáo viên chủ nhiệm và bố mẹ để kịp thời ngăn chặn những hành vi đó...

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (Nếu có)

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà: (5phút)

Tổng kết các nội dung đã học.

Dặn dò, hướng dẫn về nhà

- Học thuộc bài
- Chuẩn bị bài mới.

Phụ lục bài 16:

1. Hiến Pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013

Điều 19:

Mọi người có quyền sống. Tính mạng con người được pháp luật bảo hộ. Không ai bị tước đoạt tính mạng trái luật.

Điều 20:

1. Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm.

2. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang. Việc bắt, giam, giữ người do luật định.

3. Mọi người có quyền hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định của luật. Việc thử nghiệm y học, dược học, khoa học hay bất kỳ hình thức thử nghiệm nào khác trên cơ thể người phải có sự đồng ý của người được thử nghiệm.

2. Bộ luật hình sự nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015.

Điều 123. Tội giết người.

Điều 134: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác.

Điều 155: Tội làm nhục người khác.

Điều 157: Tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật

Điều 305: Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ.

Lớp 7

BÀI 5: YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Giải thích được thế nào là yêu thương con người, các biểu hiện của lòng yêu thương con người; ý nghĩa của lòng yêu thương con người.

- Phân tích được những tổn thương về tâm lý; về kinh tế, thể chất do tai nạn bom mìn gây ra từ đó thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ những người không may bị tai nạn bom, mìn, vật liệu chưa nổ (**VLCN**).

2. Kỹ năng:

- Thể hiện được lòng yêu thương đối với mọi người xung quanh bằng những việc làm cụ thể.

- KN xác định giá trị; KN phân tích, so sánh; KN thể hiện sự cảm thông?

3. Thái độ:

HS biết quan tâm đến mọi người, ghét thói thờ ơ, vô cảm, lên án những hành vi độc ác đối với con người.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. Chuẩn bị của GV: SGK, SGV, SBT GDCD 7, những mẫu chuyện về lòng yêu thương con người.

- Câu chuyện về Hồ Văn Lai.

2. Chuẩn bị của HS: Soạn bài; Giới thiệu những tấm gương yêu thương con người; những trường hợp bất hạnh do tai nạn bom, mìn/VLCN gây ra

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: Đưa ra tình huống liên quan đến tình yêu thương con người để hs giải quyết dẫn dắt vào bài mới

2. Hình thành kiến thức

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
Giới thiệu bài (2 phút) * Hoạt động 1: Tìm hiểu truyện đọc (10 phút) GV: Gọi HS đọc truyện theo cách phân vai. GV: Bác Hồ đến thăm gia đình chị Chín trong thời gian nào? GV: Hãy nêu hoàn cảnh của gia đình chị Chín? GV: Nêu những chi tiết thể hiện sự quan tâm, yêu thương của Bác đối với gia đình chị Chín? (Bác âu yếm, xoa đầu, trao quà tết Bác hỏi thăm việc làm cuộc sống...)	I. Đặt vấn đề - Bác “<i>Âu yếm xoa đầu các cháu</i>” =>Chúng tỏ Bác luôn quan tâm yêu thương mọi người. - Bác là tấm gương sáng, chúng ta học tập và noi theo.

GV: Chị Chín có thái độ như thế nào đối với Bác? (Xúc động, rơm rớm nước mắt) GV: Ngồi trên xe về Phủ Chủ tịch thái độ của Bác như thế nào? Em thử đoán xem lúc đó Bác đang nghĩ gì? GV: Những suy nghĩ và hành động của Bác thể hiện đức tính gì? Gv: Gọi HS đọc truyện theo cách phân vai. HS: trao đổi – bổ sung ý kiến – ghi bảng GV: Kết luận nội dung chính. * Hoạt động 3: Tìm hiểu phân tích nội dung yêu thương con người, các biểu hiện của lòng yêu thương con người (10 phút) * Thảo luận nhóm: N1: Tìm những mẫu chuyện thể hiện lòng yêu thương con người. N2: Tìm những mẫu chuyện thể hiện không biết yêu thương con người. GV: Trái với yêu thương con người là gì? Nêu hậu quả của nó? GV: Theo em bố mẹ, thầy cô giáo nhắc nhở, quát mắng các em đó có phải là biểu hiện của trái với yêu thương con người không? Vì sao? GV: Trong những trường hợp nào con người cần tỏ thái độ căm ghét, căm thù thậm chí là phải tiêu diệt? (<i>Giặc ngoại xâm, kẻ lưu manh, kẻ xấu...</i>) HS: Trả lời – bổ sung ý kiến GV: Chốt ý – ghi bảng * Hoạt động 4: Tìm hiểu về ý nghĩa của yêu thương con người và cách ứng xử thể hiện lòng yêu thương con người (10 phút) Gv: Hãy kể lại một số câu chuyện thể hiện yêu thương con người? GV: Em sẽ làm gì khi: + Thấy người khác gặp khó khăn. + Hàng xóm có chuyện buồn. + Bạn có niềm vui. GV: Hãy nêu các biểu hiện của yêu thương con	II. Nội dung bài học 1. Thế nào là yêu thương con người? - Yêu thương con người là quan tâm, giúp đỡ làm những điều tốt đẹp cho người khác, nhất là những người gặp khó khăn hoạn. - Biểu hiện: Giúp đỡ chia sẻ những khó khăn bất hạnh của người khác, biết hy sinh quyền lợi bản thân cho người khác. - Trái với yêu thương con người là: Căm ghét, độc ác, căm thù...
--	---

người

HS: Trình bày ý kiến – bổ sung

GV: Cho hs thảo luận theo nhóm cặp đôi

GV: Vì sao phải yêu thương con người?

GV: Những kẻ độc ác đi ngược lại lòng người

=> phải gánh chịu những hậu quả gì? Nêu ví dụ.

HS: Bị người đời khinh ghét, xa lánh, sống cô độc, bị dày vò bởi lương tâm... (VD: *Chuyện Tấm Cám....*)

GV: giới thiệu một câu chuyện về tai nạn bom, mìn VLCN ở địa phương.

-

VD: Chuyện trẻ em bị tai nạn, chết do bom, mìn ở tỉnh Quảng Trị không còn là chuyện



lạ. Trong căn nhà lụp xụp ở thôn Long Hà, xã Gio Việt, bé Hồ Văn Lai ngồi trên cái giường với khuôn mặt đầy sẹo. Lai bị cụt hai chân, một cánh tay phải, bàn tay trái chỉ

còn 4 ngón, hai mắt bị mù và vô số những vết sẹo trên tấm thân nhỏ bé. Buổi sáng ngày 20/7/2000, Lai và 3 em nhỏ tha thẩn dắt nhau lên động cát sau nhà chơi. Với trẻ con vùng biển, đồ chơi là bất cứ thứ gì chúng tìm được trên cát. Một quả mìn đã bị gió thổi bay cát lộ ra, cả 4 đứa trẻ ào đến, chúng không biết đấy là mìn. Món “đồ chơi” ấy đã phát nổ. Hai đứa nhỏ chết tại chỗ, còn Lai (11 tuổi) và một cậu bé bị thương nặng. Hơn nửa năm nằm viện, Lai về nhà với thân hình tàn phế, không thể đến trường được nữa. Nhà ở gần trường, ngày ngày nghe bạn bè ríu rít ngoài ngõ, nghe tiếng trống trường, Lai lại nằm quay mặt vào tường mà khóc. Anh Hạnh, bố của Lai nói: những lúc ấy, nhìn con mà lòng anh đau như dao cắt.

- HS: Nêu hậu quả của vụ tai nạn đó. Những tổn thương do bom, mìn gây ra

- GVKL: **Tai nạn bom mìn thường dẫn đến những** tổn thương về tâm lý; tổn thất về kinh tế, thể chất, tính mạng và sức khỏe của con người.

2. Ý nghĩa:

- Đối với cá nhân:

Giúp con người có thêm sức mạnh vượt qua mọi khó khăn gian khổ trong cuộc sống, được mọi người yêu quý kính trọng.

- Đối với xã hội:

Yêu thương con người là phẩm chất đạo đức, là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta

=> Cần được giữ gìn và phát huy

- Theo em, những nạn nhân của vụ tai nạn bom, mìn, VLCN đó đáng thương hay đáng trách? Em có thể làm gì để giúp đỡ họ?

HS: Chia sẻ những mất mát, tổn thương, quan tâm, giúp đỡ...

GV: Hãy kể lại một số câu chuyện thể hiện yêu thương con người?

3. Mở rộng - nâng cao kiến thức: (2 phút) Yêu thương con người là phẩm chất đạo đức quý giá. Nó giúp chúng ta sống đẹp hơn, tốt hơn-> xã hội ngày càng lành mạnh, hạnh phúc, bớt đi nỗi lo toan phiền muộn như nhà thơ Tố Hữu đã viết: Có gì đẹp trên đời hơn thế, người yêu người sống để yêu nhau.

4. củng cố dặn dò: (3 phút)

- Gv yêu cầu HS khái quát lại nội dung toàn bài.
- Tìm những câu ca dao, TN, DN nói về yêu thương con người
- Học bài, làm bài tập d, SGK/17- Xem trước bài 6.

BÀI 13: QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC CỦA TRẺ EM VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Trình bày được một số quyền cơ bản của trẻ em được quy định trong Luật bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em. (Quyền được khai sinh và có quốc tịch, quyền được nuôi nấng chăm sóc, quyền được bảo vệ sức khỏe, quyền học tập, quyền vui chơi giải trí).

- Nêu được bốn phận của trẻ em trong gia đình, nhà trường và xã hội.
- Nêu được trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Phân tích được tác hại của bom, mìn/VLCN

2. Kỹ năng:

- Hình thành ở HS biết được những hành vi vi phạm quyền trẻ em, biết tự bảo vệ quyền của mình và thực hiện tốt các bốn phận, biết nhắc nhở các bạn cùng thực hiện.

- Nhận biết được một số loại bom, mìn/VLCN
- Các KNS cơ bản cần được giáo dục: KN tư duy phê phán; KN giải quyết vấn đề; KN ra quyết định; KN kiên định, ứng phó với căng thẳng; KN tìm kiếm sự hỗ trợ.

3. Thái độ:

- Có ý thức bảo vệ quyền của mình và tôn trọng quyền của bạn bè.
- Có ý thức phòng tránh tai nạn bom, mìn/VLCN

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. Chuẩn bị của GV: SGK, SGV, SBT GD CD 7, Luật Bảo vệ, chăm sóc và GD trẻ em VN; Một số tư liệu liên quan đến bom, mìn/VLCN.

2. Chuẩn bị của HS: soạn bài; tìm hiểu về các quyền và bốn phận của trẻ em; Một số tranh ảnh của các loại bom, mìn/VLCN.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: Đưa ra tình huống liên quan đến tình yêu thương con người để hs giải quyết dẫn dắt vào bài mới

2. Hình thành kiến thức:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
Giới thiệu bài (Khởi động 5 phút) GV: gọi một hs đọc truyện ở sgk Hs: đọc truyện GV: Chia 3 nhóm cho hs thảo luận theo nội dung sau: N1: Vì sao Thái có những hành vi vi phạm pháp luật? N2: Thái không được hưởng những quyền gì so với các bạn trong lớp? N3: Theo em Thái phải làm gì để trở thành người tốt? HS: Thảo luận các nhóm cử đại diện nhóm lên trình bày GV: Nhận xét bổ sung và chốt lại đáp án đúng *Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu các quyền cơ bản của trẻ em theo quy định của pháp luật. (15 phút) GV: Cho HS quan sát tranh sgk và nêu các quyền của trẻ em được thể hiện trong tranh 1, 2,3,4,5. GV: Bản thân em đã được hưởng những quyền gì từ gia đình, nhà trường và xã hội? HS: Phát biểu ý kiến, gv ghi nhanh các ý kiến lên bảng thành 3 nhóm (Bảo vệ, chăm sóc, giáo dục) => Đó là các quyền của trẻ em đã được ghi nhận trong pháp luật quốc gia và quốc tế. GV: Giới thiệu một số văn bản pháp luật VN liên quan đến quyền trẻ em + Điều 36, 37 Hiến pháp 2013 + Điều 5,6,7,8,10 Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em VN. => Trẻ em Việt Nam có các quyền cơ bản được Nhà nước, xã hội thừa nhận và bảo vệ. GV: Quyền được bảo vệ là gì? GV: Nêu nội dung của quyền được chăm sóc? GV: Trẻ em tàn tật và không nơi nương tựa được nhà nước chăm sóc, nuôi dạy và giúp đỡ trong việc điều trị, phục hồi chức năng...	I. Đặt vấn đề - Do hoàn cảnh bố mẹ ly hôn, Thái phải đi làm thuê để nuôi sống bản thân - Thái không được hưởng các quyền sóc,y sóc, dạy dỗ, nuôi dưỡng.... II. Nội dung bài học 1. Quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em - <i>Quyền được bảo vệ:</i> + Được khai sinh và có quốc tịch + Được tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, danh dự, nhân phẩm. - <i>Quyền được chăm sóc:</i> + Trẻ em được chăm sóc, nuôi dạy, được bảo vệ sức khỏe. + Được sống chung với cha mẹ và hưởng sự chăm sóc của các thành viên trong gia đình. đình. - <i>Quyền được giáo dục:</i> + Trẻ em có quyền được học tập, được đỗ. + Được vui chơi giải trí, tham gia

GV: Quyền được giáo dục là gì? HS: Trình bày gv chốt lại ý chính ghi bảng GV: Cho Hs quan sát tranh một số trẻ em khó khăn, bất hạnh nhưng vẫn vươn lên GV: Trình chiếu hình ảnh  <i>Cụt cả đôi tay và thương tật đôi chân trong một tai nạn bom mìn nhưng với nghị lực phi thường, cậu học trò ấy vẫn vượt khó đến trường, nắn nót từng con chữ bằng bàn tay nhựa để viết nên câu chuyện cổ tích giữa đời thường.</i> Cậu học trò mà chúng tôi nhắc đến là Phan Trọng Hiếu (14 tuổi, trú khu 5, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, Quảng Nam), học sinh Trường THCS Nguyễn Trãi, thị trấn Ái Nghĩa. GV? Qua hình ảnh trên em thấy tai nạn bom, mìn/VLCN xảy ra đối với trẻ em sẽ ảnh hưởng đến những quyền nào của trẻ em? HS: Quyền sống còn, quyền học tập, quyền vui chơi giải trí <i>(Ảnh hưởng đến tất cả các nhóm quyền của trẻ em.)</i> GV: Em hãy giải thích vì sao tai nạn bom mìn /VLCN xảy ra đối với trẻ em sẽ ảnh hưởng đến những quyền mà các em vừa nêu? HS: Do trọng lượng cơ thể thấp hơn, trẻ em thường chết vì mìn sát thương cá nhân hơn người lớn nên nó ảnh hưởng trực tiếp đến quyền sống còn. * Hoạt động 2: Hướng dẫn hs tìm hiểu truyện đọc giúp các em hiểu bốn phận của trẻ em và trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội. (10 phút) GV: Gia đình và Nhà nước có trách nhiệm gì trong việc thực hiện quyền chăm sóc và giáo dục trẻ em? GV: Trách nhiệm của Nhà nước và gia đình như chúng ta vừa tìm hiểu. Vậy các em cần phải làm gì để thực hiện tốt bốn phận của mình? HS: chia sẻ trách nhiệm của cha mẹ, Nhà nước và toàn xã hội. GV: kết luận – ghi bảng * Hoạt động 3: Luyện tập, liên hệ thực tế mở rộng nội dung bài học (10 phút) GV: Chia lớp thành các nhóm nhỏ, phát phiếu	hoạt động văn hoá thể thao. 2. Bốn phận của trẻ em - Đối với xã hội: + Yêu Tổ quốc, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. + Tôn trọng pháp luật, tài sản người khác - Đối với gia đình: Yêu quý, kính trọng, giúp đỡ ông bà, cha mẹ, lễ phép với người lớn. - Đối với nhà trường: Chăm chỉ học tập, kính trọng thầy cô giáo. - Đối với bản thân: tu dưỡng rèn luyện bản thân, không đánh bạc, uống rượu. 3. Trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội - Gia đình: Phải nuôi dạy, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ em. - Nhà nước và xã hội: Phải tạo điều kiện
--	--

học tập cho các nhóm. Có các nội dung sau: 1. Ở địa phương em đã có những hoạt động gì để bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em? 2. Em và các bạn em còn có quyền nào chưa được hưởng? 3. Em và các bạn có kiến nghị gì với nhà trường và các cơ quan chức năng ở địa phương về biện pháp để bảo đảm thực hiện các quyền của trẻ em? HS: Trả lời vào phiếu học tập, trao đổi, nhận xét-> Gv chốt lại. GV: Theo em, gia đình nhà nước và xã hội có trách nhiệm gì trong việc thực hiện quyền trẻ em? (Điều 16 Luật Bảo vệ, chăm sóc và GD trẻ em)	tốt để bảo vệ quyền lợi của trẻ em. - Bồi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trở thành người công dân có dân có ích cho đất nước III. Bài tập (trang 41, SGK) Bài tập a đáp án đúng 1,2,4,6 <i>Đây là các loại bom, mìn/VLCN mà em đã nhận biết được trên địa bàn cần tránh để bảo vệ tính mạng cho mình.</i>
---	--

3. Mở rộng - nâng cao kiến thức: (2 phút)

- Trẻ em có quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục
- Gia đình, nhà nước và xã hội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục trẻ em để trở thành người chủ tương lai của đất nước.

4. củng cố dặn dò: (5 phút)

- GV: giúp HS hệ thống toàn bộ nội dung bài học
- " *Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai*" đó là khẩu hiệu ghi nhận quyền trẻ em của UNESCO và đó cũng là lời bài hát do nhạc Lê Mây, lời thơ Phùng Ngọc Hùng. Chúng ta cùng hát tập thể bài hát: Trẻ em hôm nay.

Qua tiết học hôm nay các em đã biết được một số tác hại của bom mìn và vật liệu chưa nổ.

- Tập thể lớp tiến hành kí cam kết thực hiện tốt bốn phân của mình (Ban cán sự lớp lập bản cam kết theo mẫu, các thành viên trong lớp tiến hành kí).

- Sưu tầm tranh ảnh về tài nguyên môi trường, Về nhà các em phải biết cách tránh xa các loại bom mìn/VLCN, Nhắc nhở bạn bè, người thân cùng thực hiện.

BÀI 14: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường và vai trò của môi trường (MT), tài nguyên thiên nhiên (TNTN) đối với cuộc sống của con người (đối với sức khỏe và chất lượng cuộc sống con người).
- Xác định được một trong những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường là do bom mìn/VLCN còn sót lại sau chiến tranh.
- Trình bày được những quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên (quy định về bảo vệ nguồn nước, không khí, động thực vật quý hiếm...).
- Nêu được những biện pháp cần thiết bảo vệ MT và TNTN;

2. Kỹ năng:

- Thực hiện được các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên ở gia đình, nhà trường, ở nơi công cộng và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện.

- Các KNS cơ bản cần được giáo dục: KN tư duy phê phán; KN giải quyết vấn đề. KN xác định giá trị; KN tư duy sáng tạo; KN lập kế hoạch, đảm nhận trách nhiệm.

3. Thái độ: HS có ý thức bảo vệ MT và TNTN, ủng hộ các biện pháp bảo vệ MT, TNTN.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. Chuẩn bị của GV: SGK, SGV, SBT GDCD 7, Sưu tầm tranh ảnh về bảo vệ và phá hoại môi trường; Kiến thức về PTTNBM/VLCN

2. Chuẩn bị của HS: soạn bài; tìm hiểu về thực trạng môi trường ở địa phương, một số vùng đang còn nguy cơ có bom mìn, một số tranh ảnh ô nhiễm môi trường do chiến tranh và bom, mìn/VLCN gây ra

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: Đưa ra tình huống liên quan đến MT và TNTN để hs có hướng giải quyết dẫn dắt vào bài mới

2. Hình thành kiến thức:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
Giới thiệu bài (Khởi động 5 phút) GV: Cho hs nghiên cứu thông tin sự kiện ở (sgk) GV: Hãy cho biết nguyên nhân của hiện tượng hạn hán, lũ lụt. HS: Do khai thác rừng bừa bãi ... HS khác bổ sung GV: Chốt ý GV: Tác dụng của rừng đối với đời sống con người HS: Điều hoà khí hậu, bảo vệ môi trường GV: kết luận – ghi bảng *Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu về MT và TNTN (15 phút) GV: Hãy kể một số yếu tố về MT và TNTN mà em biết? GV: Môi trường là gì? GV: TNTN là gì? GV: MT và TNTN có quan hệ với nhau như thế nào? HS: Trả lời – trao đổi, bổ sung nội dung GV: Tổng hợp ý đúng – ghi bảng	I. Đặt vấn đề =>Rừng có tác dụng rất lớn đối với đời sống con người như: Điều hoà khí hậu, bảo vệ môi trường, chống xói mòn. II. Nội dung bài học 1. Môi trường và TNTN là gì? - Các yếu tố của MT và TNTN: + Có sẵn: cây cối, đồi núi, sông hồ... + Do con người tạo ra: Nhà máy, đường sá, khói bụi, rác thải... - MT là toàn bộ những điều kiện tự nhiên, nhân tạo bao quanh con người có tác động đến đời sống, sự tồn tại phát triển của con người và thiên nhiên.

Tìm hiểu vai trò của MT và TNTN. GV: Gọi Hs đọc lại phần thông tin sự kiện sgk GV: Hãy nói rõ vai trò của MT và TNTN HS: trả lời – bổ sung GV: Chốt ý * Hoạt động 2: Luyện tập, liên hệ thực tế mở rộng nội dung bài học (6 phút) GV đưa ra ví dụ: Khi gặp vật lạ mà các em nghi đó là bom, mìn/VLCN các em cần phải làm gì? HS: - Không đến gần, không dùng các vật khác đập vào vật lạ đó. - Đánh dấu đi báo cho người lớn hoặc những người chức trách để kịp thời xử lý GV: Như vậy các em cần tránh xa các loại bom mìn/VLCN	- TNTN là những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ đời sống của con người. TNTN là một bộ phận thiết yếu của MT; Các hoạt động kinh tế khai thác TNTN dù tốt hay xấu đều có tác động đến MT. 2. Vai trò của MT và TNTN - MT và TNTN là yếu tố cơ bản để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống con người. - Tạo cho con người phương tiện để sinh sống, phát triển trí tuệ, đạo đức, tinh thần. Nếu không có môi trường con người sẽ không tồn tại được.
--	--

3. Mở rộng - nâng cao kiến thức: (4 phút)

Bảo vệ MT, TNTN là bảo vệ cuộc sống của con người, khai thác TNTN gắn với bảo vệ TNTN.

4. củng cố dẫn dắt (5 phút)

- GV: như vậy bài học hôm nay các em đã nắm một số ảnh hưởng môi trường của bom, mìn/VLCN.

- Khi các em phát hiện bom mìn các vật liệu chưa nổ các em không đến gần, có người sử dụng các VLCN đó để đánh cá, để chế biến các loại pháo vv...làm ảnh hưởng đến MT, TNTN. Các em cần báo cho cơ quan chức năng biết họ xử lý kịp thời.

- Nhắc nhở bạn bè và người thân cùng thực hiện

Tiết 2

1. Khởi động: Đưa ra tình huống nguyên nhân gây ô nhiễm MT (Fomosa Hà Tĩnh và một số địa phương khác) để cho hs tìm hiểu nguyên nhân và có hướng giải quyết dẫn dắt vào bài mới

2. Hình thành kiến thức:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
---------------------	-------------------

* Hoạt động 3: Tìm hiểu nguyên nhân ô nhiễm môi trường và vai trò của MT, TNTN (10 phút) GV: Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm. Câu hỏi: 1. Em hãy nêu các nguyên nhân dẫn đến hiện tượng lũ lụt? 2. Nêu tác dụng của rừng đối với đời sống con người? 3. Môi trường có ảnh hưởng thế nào đến đời sống của con người? Nêu ví dụ. 4. Hành vi tàn phá tự nhiên và môi trường của con người có mối quan hệ thế nào đến cuộc sống và phát triển của họ? HS: Các nhóm thảo luận, trao đổi, đại diện nhóm trình bày – bổ sung GV: Chốt ý đúng – ghi bảng GV: MT và TNTN có vai trò như thế nào đối với đời sống của con người? Ví dụ: - Rừng cung cấp các lâm sản, vật dụng phục vụ con người - Đất đai để làm nhà ở, trồng trọt, chăn nuôi - Nước tạo ra dòng điện phục vụ sinh hoạt tưới tiêu GV: Vì sao nói nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường còn do hậu quả của chiến tranh? Bom mìn/VLCN làm ảnh hưởng đến MT và TNTN như thế nào? GV: Theo em, tính nhạy nổ của bom, mìn có giảm theo thời gian? Vì sao? HS: Trao đổi về vai trò MT, TNTN, tính chất của bom, mìn/CLCN GV: Kết luận nội dung chính TK: Như vậy bom, mìn/VLCN cũng là một trong số nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường. * Hoạt động 4: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu quy định của PL về bảo vệ MT và TNTN (20 phút) Luật Bảo vệ môi trường 2014 (Điều 7: Những hành vi bị nghiêm cấm) GV: Trong các hoạt động sau, theo em hiểu hoạt	Các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường: - Do tác động tiêu cực của con người trong đời sống và trong các hoạt động kinh tế, không thực hiện các biện pháp bảo vệ MT, TNTN, chỉ nghĩ đến lợi ích trước mắt. VD: Khói bụi, rác thải từ các khu dân cư, Fomosa thải ra ... Luật Bảo vệ môi trường 2014 (Điều 7: Những hành vi bị nghiêm cấm) 3. Bảo vệ MT và TNTN: - Bảo vệ MT là giữ cho MT trong lành, sạch đẹp đảm bảo cân bằng sinh thái, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên
---	--

động nào ảnh hưởng đến MT, TNTN bị Nhà nước nghiêm cấm? A. Ông A sử dụng bom, mìn/VLCN để đánh bắt cá. B. Anh T phun thuốc sâu vào rau chuẩn bị mang ra chợ bán. C. Chú V khai thác rừng phòng hộ đầu nguồn. HS: Tất cả các hoạt động trên đều bị nghiêm cấm. HS: Trao đổi –góp ý. GV: Chốt ý – ghi bảng *Hoạt động 5: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu biện pháp bảo vệ MT và TNTN (6 phút) GV: Để bảo vệ môi trường chúng ta cần phải làm gì? GV: Em hãy kể một số hoạt động dẫn đến ô nhiễm môi trường và cách khắc phục? GV: Để bảo vệ TNTN chúng ta cần phải làm gì? GV: Em hãy kể tên một số TNTN có thể phục hồi được? GV: Hãy nhận xét việc bảo vệ môi trường ở gia đình và địa phương? Thử nêu biện pháp khắc phục? HS: trả lời – bổ sung – GV kết luận. * Hoạt động 6: Luyện tập, liên hệ thực tế mở rộng nội dung bài học (5 phút) GV: Em sẽ làm gì khi gặp những tình huống sau: 1. Trên đường đi học về, thấy bạn vứt rác xuống đường? 2. Đến lớp học thấy bạn ăn quà xả rác bừa bãi. 3. Thấy người khác đổ rác thải, chất bẩn xuống sông. HS: Trả lời, tranh luận-bổ sung GV: Chốt ý GV: Hãy kể tên một số sáng kiến của người VN nhằm bảo vệ MT? GV: Để bảo vệ môi trường chúng ta cần có những trách nhiệm gì? HS: Trình bày –bổ sung GV: Chốt ý	gây ra. - Bảo vệ TNTN là khai thác sử dụng hợp lý và thường xuyên tu bổ, tái tạo những tài nguyên có thể phục hồi được.
---	---

3. Mở rộng - nâng cao kiến thức:

4. củng cố dẫn dò (4 phút)

- Giữ gìn vệ sinh môi trường tại gia đình, khu dân cư, trường học
- Cùng gia đình, khu phố trồng thêm cây xanh và bảo vệ cây xanh hiện có.

- Khi phát hiện các hoạt động mà làm ảnh hưởng đến MT, TNTN, các em cần báo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chức năng biết để họ ngăn chặn, xử lý kịp thời.

- Luôn nhắc nhở bạn bè và người thân cùng thực hiện.

Lớp 8

BÀI 15: PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ, CHÁY, NỔ VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI (1 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Kể tên được các loại vũ khí thông thường, chất nổ, độc hại và tính chất nguy hiểm, tác hại của các loại đó đối với con người và xã hội.

- Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại.

- Nêu được đặc điểm bom mìn, dấu hiệu nhận biết khu vực có thể có bom mìn và hành vi nguy cơ dẫn đến tai nạn bom mìn.

- Trình bày được một số cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

- Phân tích được hậu quả của tai nạn bom mìn.

2. Kĩ năng:

- Thực hiện được việc phòng, tránh tai nạn do vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong cuộc sống hàng ngày.

3. Thái độ:

- Thường xuyên cảnh giác, đề phòng tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại ở mọi lúc, mọi nơi

- Có ý thức nhắc nhở mọi người đề phòng tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại

II. Chuẩn bị của giáo viên, học sinh:

- **Giáo viên:** Chuẩn bị một số câu chuyện, tình huống thực tế liên quan nội dung bài học, Video “Hiểm họa bom mìn sau chiến tranh”

<https://www.youtube.com/watch?v=CCryMIKsKpU>

(Nếu không có máy chiếu có thể sử dụng tư liệu khác ở phần tư liệu tham khảo)

- **Học sinh:** Chuẩn bị bảng phụ, bút lông

III. Hoạt động dạy học:

***Ổn định :**

***Kiểm tra bài cũ: (2 phút)**

? Học sinh cần làm gì để phòng, chống nhiễm HIV/AIDS?

- Cần phải hiểu biết đầy đủ về HIV - AIDS để chủ động phòng tránh cho mình và gia đình.

- Không phân biệt đối xử với người bị nhiễm HIV- AIDS.

- Tích cực tham gia phòng chống HIV – AIDS.

- Tích cực tham gia các phong trào phòng chống TNXH

1. Khởi động: (3 phút)

Ở nước ta nhà nước đã ban hành chỉ thị nghiêm cấm việc sản xuất, buôn bán, tàng trữ, sử dụng pháo từ năm 1995. Vậy vì sao Nhà nước ta lại nghiêm cấm việc tàng trữ, sử dụng pháo đốt như vậy?

HS: Gây ra nhiều thiệt hại lớn về người và tài sản.

GV: Hàng năm có nhiều vụ cháy, nổ hay tai nạn do bom mìn làm thiệt hại lớn về người và của. Vậy chúng ta làm gì để phòng, chống cháy nổ và các chất độc hại chúng ta sẽ tìm hiểu bài hôm nay.

2. Hình thành kiến thức:

Hoạt động giáo viên- học sinh	Kiến thức cần đạt
<u>HOẠT ĐỘNG I: Tìm hiểu bài (20 phút)</u> Hs: Đọc các thông tin SGK trang 41-42. Gv trình chiếu đoạn video “ <i>Hiểm họa bom mìn sau chiến tranh</i>” (Nếu không có máy chiếu có thể sử dụng các tư liệu khác ở phần tư liệu tham khảo) Giáo viên cho học sinh thảo luận nhóm: Nhóm 1: Vì sao hiện nay khi chiến tranh đã kết thúc nhưng nước ta vẫn có người chết do trúng bom mìn? Hành vi nào dẫn đến tai nạn bom mìn? Nhóm 2: Hậu quả của tai nạn bom mìn là gì? Điều gì sẽ xảy ra với một học sinh bị thương do tai nạn bom, mìn? Nhóm 3: Nêu những vụ tai nạn do cháy ở nước ta gần đây mà em biết? Theo em, tai nạn cháy thường gây nên những hậu quả gì? Nhóm 4: Các vụ ngộ độc gây ra những thiệt hại gì? Nguyên nhân gây ra các vụ ngộ độc? GV hỏi cá nhân: ? Em rút ra bài học gì cho bản thân qua các thông	<u>I. TÌM HIỂU BÀI</u> -> Vì khi chiến tranh kết thúc những quả bom mìn và vật liệu chưa nổ vẫn còn ở khắp nơi trong lòng đất - nhất là những nơi trước đây là khu vực có chiến sự có thể phát nổ bất cứ lúc nào. Hành vi: Do thiếu hiểu biết lấy bom mìn nghịch chơi, cưa bom, tháo dỡ bom mìn chưa nổ để lấy vật liệu, Xem người khác tháo gỡ, cưa, đục bom mìn... -> Gây chết người, bị thương, tốn tiền chữa trị, tốn tiền rà, phá bom mìn... Nếu một học sinh bị thương do bom mìn thì gây hậu quả nghiêm trọng như tàn tật vĩnh viễn, cụt tay chân, đau ốm, bỏ học, sống phụ thuộc, nghèo khó, ít bạn bè, tự ti và mặc cảm... -> Một số vụ cháy lớn năm 2018 như vụ cháy chung cư Carina ở TP HCM khiến 13 người tử vong... Hậu quả chết người, bị thương, hư hỏng tài sản, mất nhà cửa... -> Hậu quả: Chết người, ảnh hưởng tới sức khỏe, tốn tiền... Nguyên nhân: Do thực phẩm bị nhiễm khuẩn, do lượng thuốc bảo vệ thực vật, ngộ độc cá nóc và nhiều lí do khác .

tin trên ? GV mở rộng kiến thức: <i>Bom mìn sót lại từ chiến tranh đã lâu nhưng vẫn có thể gây nổ bất ngờ kể cả có thể bị hoen gỉ hay ngâm nước. Vì vậy, chúng ta cần cẩn thận để đảm bảo an toàn cho mình và mọi người xung quanh.</i> Gv nhận xét, đánh giá và tổng kết: Các tai nạn do vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại gây ra rất nguy hiểm. Gv kể thêm 1 số thông tin mới nhất về các vụ tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại HOẠT ĐỘNG 2 : Tìm hiểu Nội dung bài học Thời gian : 12 phút Hình thức: Trả lời cá nhân <i>Kể tên các loại vũ khí cháy nổ và các chất độc hại mà em biết ?</i> ? Nêu hậu quả do vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại ? ? Vậy để hạn chế được những hậu quả do cháy nổ gây ra ? Nhà nước đã ban hành những quy định gì? * Giải thích : Thế nào là tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, các chất nổ.	-> Các thông tin trên đều gây ra hậu quả hết sức nghiêm trọng , cho thấy đó là tính chất nguy hiểm của tai nạn vũ khí ,cháy, nổ và các chất độc hại. II. NỘI DUNG BÀI HỌC : - Các loại vũ khí thông thường (Súng ,đạn ,bom mìn, lựu lê..) - Chất nổ: Thuốc nổ, thuốc pháo ,ga....) - Chất cháy: Xăng,dầu hỏa... - Chất độc hại :Chất phòng xạ, chất độc màu da cam, thuốc bảo vệ thực vật, thủy ngân... 1. Hậu quả : Tính chất nguy hiểm đối với con người và xã hội: Gây tổn thất lớn cả về tính mạng và tài sản cho cá nhân ,gia đình ,xã hội (Mục 1 SGK/trang 42) 2. Quy định của pháp luật: - Cấm tàng trữ vận chuyển ,buôn bán, sử dụng trái phép các loại vũ khí cháy nổ, phóng xạ và các chất độc hại. - Chỉ những cơ quan tổ chức ,cá nhân được nhà nước giao nhiệm vụ và cho phép mới được giữ và sử dụng, chuyên chở các chất nổ ,chất cháy ,chất phóng xạ và các chất độc hại. - Cơ quan tổ chức cá nhân có trách nhiệm bảo quản chuyên chở
---	---

Giới thiệu một số điều luật của phòng cháy và chữa cháy, Bộ luật Hình sự liên quan . ? Em hãy nêu những hành vi đã diễn ra trong thực tế vi phạm các qui định trên * <u>Liên hệ</u> :Tình hình thực hiện các quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại ở địa phương em? ?Trách nhiệm của công dân học sinh trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc. ? Nêu các việc làm cụ thể của em để thực hiện đảm bảo an toàn, hạn chế tai nạn do vũ khí, cháy nổ và các chất độc. HOẠT ĐỘNG 3: Làm bài tập củng cố (5 phút) Xử lí tình huống : a. Nếu em phát hiện trong phòng có mùi ga do quên vặn bình ga, em phải làm gì? b. Trong một chuyến tham quan vào rừng cùng các	sử dụng vũ khí cháy nổ chất cháy, chất phóng xạ chất độc hại phải được huấn luyện về chuyên môn , có đủ phương tiện cần thiết và luôn tuân thủ quy định về an toàn. (Mục 2 SGK/trang 42) <i>Buôn bán vũ khí, dùng mìn đánh bắt cá, dùng vũ khí giết người , sự cố kỹ thuật ...</i> 3. <u>Trách nhiệm của công dân:</u> - Tự giác tìm hiểu và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại . - Tuyên truyền vận động mọi người cùng thực hiện . - Tố cáo những hành vi vi phạm hoặc xúi giục người khác . (Mục 3 SGK/trang 42) -> <i>Đối với bom mìn:</i> - <i>Không chạm, nhặt, đùa nghịch, tháo dỡ, cưa, đục, đâm lên bom mìn</i> - <i>Không tắm, bơi ở hồ bom cũ</i> ->Đối với các tai nạn do cháy, nổ và các các chất độc hại: -Không nghịch lửa, cẩn thận tắt bếp ga, thiết bị điện khi không dùng - Khi phát hiện rò rỉ ga, có nguy cơ chập điện cần tắt cầu dao điện, mở cửa sổ thông thoáng, báo 114 nếu cần thiết - Không ăn đồ ăn ôi thiu, đồ ăn không rõ nguồn gốc... III. BÀI TẬP Tắt cầu dao, khóa van bếp ga, mở hết các loại cửa, lấy quạt tay quạt hơi ga ra ngoài...
--	--

bạn trong lớp, em thấy một phần quả bom lộ ra khỏi mặt đất, em sẽ làm gì? GV : Đây là một dấu hiệu cho thấy khu vực này có thể có bom mìn. Ngoài ra, còn một số dấu hiệu khác như thấy bom mìn, mảnh vụn nằm rải rác ...thì chúng ta nên gọi điện báo cơ quan chức năng để họ có thể rà mìn, tháo dỡ bom theo đúng trình tự kỹ thuật đảm bảo an toàn cho mọi người.	Không lại gần hay lấy tay, dụng cụ đào quả bom mà bình tĩnh rời khỏi vị trí đó, báo cơ quan chức năng về vị trí em phát hiện, báo giáo viên để ngăn chặn các bạn không đi lại khu vực đó...
---	--

3. Mở rộng nâng cao kiến thức: (Nếu có)

4. Giáo viên củng cố, dặn dò, hướng dẫn học sinh về nhà (3 phút)

Củng cố:

- Yêu cầu HS khái quát nội dung toàn bài.
- Nhắc học sinh làm bài tập, tìm hiểu thêm tình hình địa phương

5. PHỤ LỤC:

Cụ thể, theo Tổng cục Thống kê từ 16/12/2017 đến 15/3/2018, cả nước xảy ra 1.085 vụ cháy nổ, làm 33 người chết và 66 người bị thương, thiệt hại ước tính hơn 413,2 tỉ đồng.

<http://baonhandao.vn/thoi-su/bao-dong-3-thang-dau-nam-ca-nuoc-xay-ra-1085-vu-chay-no-9133>

Trong 3 tháng đầu năm 2018, trên phạm vi cả nước Tổng cục Thống kê đã ghi nhận xảy ra 20 vụ ngộ độc thực phẩm, làm 502 trường hợp bị ngộ độc thực phẩm trong đó có 3 người đã tử vong.

<https://tintucvietnam.vn/3-thang-dau-nam-ca-nuoc-ghi-nhan-502-truong-hop-ngo-doc-thuc-pham-31469>

Lớp 9

Bài 2. TỰ CHỦ

I .Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Giải thích được thế nào là tính tự chủ và nêu được ví dụ về tính tự chủ.
- Giải thích được vì sao cần phải biết tự chủ trong cuộc sống cá nhân, gia đình và xã hội.
- Phân tích được nguyên nhân và các nguy cơ gây ra tai nạn bom mìn.

2. Kỹ năng:

- Nhận xét đánh giá được hành vi của tính tự chủ.
- Thực hiện được việc tránh những nơi nguy hiểm có dấu hiệu của bom mìn.

3.Thái độ:

- Biết tôn trọng, ủng hộ những người có hành vi tự chủ.
- Có ý thức rèn luyện tính tự chủ.

II. Chuẩn bị:

- SGK, SGV, SBT GDCD 9, phiếu giao câu hỏi thảo luận.
- Câu chuyện, hình ảnh (ở phần tư liệu).

III. Hoạt động dạy và học:

*** Ôn định:**

*** Kiểm tra bài cũ: (4')**

1. Khởi động (2')

GV: Đưa ra tình huống: Có vụ tai nạn giao thông gây xô xát nhẹ và có 2 trường hợp xảy ra:

- 2 bên xông vào ẩu đả.
- 2 bên bắt tay, xin lỗi.

HS: Nhận xét 2 trường hợp đó.

GV: chốt ý, vào bài.

2. Hình thành kiến thức:

Hoạt động của GV và HS	Kiến thức cần đạt
Hoạt động 1: Tìm hiểu nội dung phần đặt vấn đề (7') GV: Cử 2 HS có giọng đọc tốt đọc 1 lần 2 câu chuyện trên. GV: Tổ chức cho HS thảo luận nhóm. Giao câu hỏi: Nhóm 1: Phân tích câu ...bà Tâm Câu hỏi gợi ý: Nỗi bất hạnh đến với gia đình bà Tâm như thế nào? - Bà Tâm đã làm gì trước nỗi bất hạnh đó? - Qua câu chuyện trên em rút ra bài học gì? Nếu trong lớp em có bạn như vậy em sẽ xử lý như thế nào? Nhóm 2: Phân tích ...N Câu hỏi gợi ý:	I. <u>Đặt vấn đề:</u> Nhóm 1: - Con trai bà Tâm nhiễm HIV/AIDS. - Bà nén chặt nỗi đau để chăm sóc con - Giúp đỡ những người bị nhiễm khác. - Vận động mọi người quan tâm giúp đỡ họ. Nhóm 2: - N là 1 HS ngoan và học khá.

- Trước đây N là học sinh có những ưu điểm gì? - Những hành vi sai trái của N sau này là gì? - Vì sao N lại có kết cục xấu như vậy? Qua câu chuyện trên em rút ra bài học gì? Nếu trong lớp em có bạn như vậy em sẽ xử lý như thế nào? Nhóm 3: Phân tích câu chuyện của anh Nguyễn Văn Khánh - Qua tình huống trên em có đồng tình với việc làm của anh Dương và anh Khánh không? Vì sao? - Nếu ở trong tình huống này, em sẽ xử lý như thế nào? Qua câu chuyện trên em rút ra bài học gì? Nếu trong lớp em có bạn như vậy em sẽ xử lý như thế nào? HS: Thảo luận. - Đại diện nhóm trình bày - Cả lớp nhận xét, bổ sung. Nếu phát hiện, nhặt được hoặc nghi đó là bom mìn/VLCN các em phải làm gì? Hs: Trả lời GV chốt ý: <i>Bom mìn/ Vật liệu chưa nổ thường phát nổ khi bị kích hoạt, tác động vào nó. Khi phát hiện bom mìn không được tự ý tháo dỡ, khoan cắt, đập phá bom mìn bởi có thể chết người hoặc gây ra tổn thương nghiêm trọng cho người.</i> <i>Khi phát hiện bom mìn/VLCN thì chúng ta nên gọi điện báo cơ quan chức năng để họ có thể rà mìn, tháo dỡ bom theo đúng trình tự kỹ thuật đảm bảo an toàn cho mọi người.</i> Vậy qua câu chuyện anh Nguyễn Văn Khánh các em rút ra cho mình bài học gì về tính tự chủ?	- Bị bạn bè rủ rê tập hút thuốc uống rượu. - Trốn học, thi trượt tốt nghiệp, bị nghiện, trộm cắp... Nhóm 3: - Bà Tâm là người có tính tự chủ, vượt khó, không bị quan chán nản. - N thiếu tự tin, không bản lĩnh không có tính tự chủ. - Trách nhiệm của em là động viên, an ủi, giúp đỡ các bạn không nên xa lánh. HS : - Em không đồng tình. Vì đây là việc làm liều lĩnh bất chấp sự nguy hiểm của bom mìn. Việc làm thiếu tự chủ - Em sẽ bình tĩnh báo cho cơ quan chức năng có cách xử lý an toàn. <u>II. Nội dung bài học:</u> 1. Khái niệm: Tự chủ là làm chủ bản thân, suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh. Có thái độ tự tin bình tĩnh và biết điều chỉnh hành vi của mình. 2. Ý nghĩa: Tự chủ giúp ta sống đúng đắn, cư xử có đạo đức có văn hóa. Vững vàng
---	---

GV: - Kết luận chuyển ý. HĐ3: Tìm hiểu nội dung bài học (12') GV: Cho học sinh làm bài tập tiếp sức. Em hãy nêu biểu hiện của tự chủ trong cuộc sống, học tập hàng ngày của em? <table border="1" data-bbox="228 443 801 701"> <tr> <th>Có tự chủ</th><th>Không tự chủ</th></tr> <tr> <td>-</td><td>-</td></tr> <tr> <td>-</td><td>-</td></tr> <tr> <td>...</td><td>...</td></tr> </table> - Thế nào là tự chủ? Vì sao cần phải tự chủ? - Muốn rèn luyện tính tự chủ chúng ta cần phải làm gì? HS: Trả lời cá nhân lần lượt các câu hỏi. - Cả lớp nghe, nhận xét ý kiến của bạn. GV: Tổng kết các ý kiến. - Ghi bảng (có thể đọc) HS: Ghi bài vào vở. HĐ4: Luyện tập, củng cố (5') GV: Cho học sinh làm bài tập 1 SGK HS: Trả lời GV: Nhận xét, đánh giá cho điểm.	Có tự chủ	Không tự chủ	-	-	-	-	...	...	trước những khó khăn thử thách. <i>3.Cách rèn luyện:</i> - Suy nghĩ kĩ trước khi hành động. - Xem xét lại những hành mà mình đã làm. Đáp án: a, b,d,e đúng
Có tự chủ	Không tự chủ								
-	-								
-	-								
...	...								

3: Mở rộng và nâng cao kiến thức (5')

GV: Đưa tình huống: hai bạn học sinh đi học ngược chiều va vào nhau, một bạn xe bị hỏng, một bạn bị xây sát.

- HS: Tự xây dựng kịch bản.
- GV: Gọi ý thêm về diễn xuất.
- HS: Cả lớp nhận xét.

GV: Nhận xét, đánh giá.

4. Củng cố, dặn dò: (4)

Tư liệu: **Cura đạn pháo gây nổ, 2 người tử vong**
(Theo Báo an ninh trật tự thứ 3, ngày 08 tháng 12 năm 2018)

In bài viết hoặc trình chiếu (TV, máy chiếu)

Khoảng 10h ngày 7/12/2015, tại gia đình ông Nguyễn Văn Tý, sinh năm 1960, trú tại phố Tân Lập I, xã Trung Minh, TP Hòa Bình xảy ra vụ nổ đạn pháo kinh hoàng khiến 2 người tử vong. Nạn nhân là anh Nguyễn Văn Khánh sinh năm 1987 (con ông Tý) và Nguyễn Văn Dương sinh năm 1993 đều trú tại xã Trung Minh TP Hòa Bình.



Hiện trường vụ án

Theo điều tra ban đầu, vào tối ngày 6/12 anh Nguyễn Văn Dương đi kéo lưới bắt cá ở sông Đà có nhặt được quả đạn pháo loại 105 mm. Sáng 7/12 Dương mang quả đạn pháo đến nhà anh Khánh để bàn nhau tìm cách lấy thuốc nổ, Dương và Khánh mang quả đạn ra trước cửa nhà lấy cửa máy định cửa thì bị gia đình và mọi người can ngăn. Hai anh liền mang xuống khu vực công trình phụ dùng cửa máy cửa đầu đạn, với lực ma sát lớn tạo nhiệt quả đạn phát nổ anh Nguyễn Văn Dương tử vong ngay tại chỗ, anh Nguyễn Văn Khánh bị đa chấn thương được gia đình và người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức, tuy nhiên do bị đa chấn thương và sức ép công phá cực lớn của quả đạn anh Khánh đã tử vong vào sáng ngày 8/12. Được biết gia cảnh anh Khánh rất khó khăn, có bố mẹ già thường xuyên ốm đau, vợ lao động tự do hai con còn nhỏ đứa lớn 4 tuổi đứa nhỏ mới hơn 1 tuổi

Bài: 4. BẢO VỆ HÒA BÌNH

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức :

- Trình bày được thế nào là hòa bình và bảo vệ hòa bình.
- Giải thích được vì sao cần phải bảo vệ hòa bình.
- Phân tích được ý nghĩa của các hoạt động bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh đang diễn ra ở Việt Nam và trên thế giới.
- Nêu được biểu hiện sống hòa bình trong sinh hoạt hàng ngày.
- Trình bày được sự nguy hiểm, hậu quả của tai nạn bom mìn còn sót lại sau chiến tranh.

2. Kỹ năng :

- Rèn cho HS kỹ năng tích cực tham gia các hoạt động vì hòa bình, chống chiến tranh do lớp, trường, địa phương tổ chức.
- Tuyên truyền vận động mọi người tham gia các hoạt động chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình.

3. Thái độ : - Yêu hòa bình, ghét chiến tranh.

- Quan hệ tốt với bạn bè. Góp phần nhỏ bé của mình để bảo vệ hòa bình.

II Chuẩn bị :

- SGK, SGV, SBT GDCD 9, phiếu giao câu hỏi thảo luận.

- Câu chuyện (ở phần tư liệu).

III: Hoạt động dạy và học

* Ôn định:

* Kiểm tra bài cũ: (4')

1. Khởi động (4')

GV: Đưa thông tin:

Chiến tranh thế giới lần thứ nhất có 10 triệu người chết, kinh tế châu Âu đình đốn. Chiến tranh thế giới lần thứ hai có 60 triệu người chết, một phần nước Nga tro bụi. Đặc biệt Mỹ ném 2 quả bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki của Nhật Bản trong giây lát làm gần 400.000 chết, gieo nỗi sợ hãi khủng khiếp cho loài người.

GV: Hãy nêu suy nghĩ về những thông tin trên?

HS: Trả lời.

GV: Chúng ta mong ước điều gì?

HS: trả lời.

GV: Dẫn dắt vào bài.

2. Hình thành kiến thức:

<i>Hoạt động của GV và HS</i>	<i>Kiến thức cần đạt</i>
Hoạt động 1: <i>Phân tích thông tin của phần đặt vấn đề: (7')</i> GV: Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm theo nội dung đặt vấn đề. HS: Đọc thông tin và xem ảnh trong SGK. GV: Tổ chức cho HS thảo luận theo 3 nhóm. GV: Đặt câu hỏi: <i>Nhóm 1:</i> - Em có suy nghĩ gì khi đọc thông tin và xem ảnh? Chiến tranh đã và vẫn còn gây nên những hậu quả gì cho con người? Lưu ý: Đọc thông tin trang ...SGK và thông tin dưới đây. Theo nguồn tin báo Nhân Dân điện tử ngày 5/4/2017 Ở Việt Nam sau chiến tranh có khoảng 104.000 người chết do bom mìn. Trong đó	I. <u>Đặt vấn đề:</u> <i>Nhóm 1:</i> - Sự tàn khốc của chiến tranh. - Giá trị của hòa bình. - Sự cần thiết phải ngăn chặn chiến tranh bảo vệ hòa bình. * Chiến tranh đã làm nhiều người chết, bị thương, trẻ em tàn phế sống bơ vơ.

trẻ em chiếm 38%, người dân cư, đục lấy phế liệu và thuốc nổ 30%, do cuộc đập, dẫm chiếm 18%, nguyên nhân ngẫu nhiên 10%. ... Nhóm 2: - Vì sao chúng ta phải ngăn ngừa chiến tranh và bảo vệ hòa bình? Cần phải làm gì để ngăn chặn chiến tranh để bảo vệ hòa bình? Nhóm 3: - Em có suy nghĩ gì khi đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh ở Việt nam? Em rút ra bài học gì khi thảo luận những thông tin này? HS: Thảo luận nhóm - Đại diện các nhóm trình bày. - Cả lớp tham gia bổ sung nhận xét. GV: Nhận xét, đánh giá. * Phần lồng ghép: (6') GV: <i>Hãy nêu những suy nghĩ của em về những thông tin trên? Tai nạn bom mìn ảnh hưởng như thế nào đến đời sống của trẻ em?</i> HS: <i>Trả lời cá nhân. Cả lớp nhận xét bổ sung.</i> GV: <i>Chốt nội dung.</i> - Kết luận chuyển ý. Hoạt động 2: <i>Phân tích làm rõ nội dung (5')</i> GV: Thảo luận cặp đôi Nêu sự đối lập giữa chiến tranh và hòa bình. - Phân biệt được cuộc chiến tranh phi nghĩa và chiến tranh chính nghĩa. HS: Trả lời - Cả lớp nhận xét, bổ sung. GV: Chốt ý	Nhóm 2, nhóm 3 HS trả lời theo suy nghĩ của mình. - <i>Chiến tranh gây đau thương, chết chóc.</i> - <i>VLCN còn sót lại sau chiến tranh gây ảnh hưởng nhiều đến đời sống của người dân.</i> II. <u>Nội dung bài học:</u>
--	--

Hoạt động 3: Tìm hiểu nội dung bài học(12') GV: Tổ chức đàm thoại với những nội dung câu hỏi sau: 1. Thế nào là hòa bình? 2. Biểu hiện của lòng yêu hòa bình? 3. Nhân loại nói chung và dân tộc ta nói riêng phải làm gì để bảo vệ hòa bình? HS: Bày tỏ ý kiến cá nhân. - Cả lớp nhận xét ý kiến. GV: Trao đổi, gợi ý cho HS trả lời các câu hỏi. GV: Kết luận, chốt ý ghi nội dung trên bảng. (nội dung c phần bài học HS đọc thêm) HS: Ghi bài vào vở. Kết thúc hoạt động này, GV yêu cầu HS vẽ tranh tuyên truyền vận động mọi người tham gia các hoạt động chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình.	1. Khái niệm : (SGK) * Chiến tranh là thảm họa của loài người; Hòa bình là hạnh phúc là khát vọng. 2. Ngày nay các thế lực hiếu chiến phản động vẫn đang âm mưu phá hoại hòa bình, gây chiến tranh ở nhiều nơi trên thế giới. Vì vậy ngăn chặn chiến tranh, bảo vệ hòa bình là trách nhiệm của tất cả chúng ta các quốc gia, các dân tộc trên thế giới. 3. Giảm tải 4. Chúng ta cần xây dựng mối quan hệ tôn trọng thân thiện giữa con người với con người. Xây dựng mối quan hệ hiểu biết, bình đẳng, hữu nghị, hợp tác giữa các quốc gia, các dân tộc trên thế giới.
---	--

3. Luyện tập mở rộng nâng cao kiến thức: (5')

Hoạt động 4: Biểu hiện của lòng yêu hòa bình hiện nay:

GV: Em hãy nêu những việc làm thể hiện lòng yêu hòa bình, phản đối chiến tranh hiện nay mà em biết.

HS: Tranh luận, trả lời cá nhân.

- Cả lớp bổ sung.

GV: Nhận xét đánh giá.

4. củng cố, dặn dò: (2')

Bổ sung

Tư liệu hình ảnh

Mất đôi bàn tay do bom mìn, cậu bé dùng ống nhựa viết bài

Tin tức : Thời sự chủ nhật 02/10/2016



Mặc dù bị mất 1 tay do bom phát nổ nhưng Hiếu vẫn cố gắng đến lớp giống các bạn cùng trang lứa.

Bị tai nạn bom mìn vào cuối năm 2013, Phan Trọng Hiếu, học sinh lớp 8/7, trường THCS Nguyễn Trãi (thị trấn Ái Nghĩa, Đại Lộc, Quảng Nam) đã mất đi vĩnh viễn đôi bàn tay, đôi chân cũng không lành lặn. Vì ham học, Hiếu cố tập viết bằng ống nhựa để được cấp sách đến trường.

Bài 13 QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ.

I. Mục tiêu :

- 1. Kiến thức:** - Nêu được thế nào là quyền tự do kinh doanh.
- Giải thích được : Thuế là gì? Ý nghĩa và tác dụng của thuế.
- Nêu được quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh và thực hiện pháp luật về thuế.
- Xác định được nguy cơ của việc kinh doanh thuốc nổ và vũ khí trái phép
- 2. Kỹ năng:**
- Phân biệt được hành vi kinh doanh, thuế đúng pháp luật và trái pháp luật.
- Vận dụng được gia đình thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ kinh doanh, thuế.
- 3. Thái độ:**
- Tôn trọng quyền tự do kinh doanh của người khác, ủng hộ pháp luật về thuế.
- Biết phê phán những hành vi kinh doanh và thuế trái pháp luật.

II. Chuẩn bị :

- SGK, SGV, SBT GDCD 9, Hiến Pháp 2013, phiếu giao câu hỏi thảo luận.
- Câu chuyện (ở phần tư liệu).

III. Hoạt động dạy và học TIẾT 1

*** Ôn định:**

***Kiểm tra bài cũ: (4')**

1. Khởi động (2')

- Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm” (Điều 33 Hiến Pháp 2013)

- “Mọi người có nghĩa vụ nộp thuế theo Luật định” (Điều 47 Hiến Pháp 2013)

GV: - Hiến Pháp 2013 quy định quyền và nghĩa vụ gì của công dân?

HS: Trả lời: “Tự do kinh doanh”, “Thuế”.

GV: Để hiểu rõ nội dung này chúng ta học bài hôm nay.

2. Hình thành kiến thức:

Hoạt động của GV và HS	Kiến thức cần đạt
Hoạt động 1: <i>Tìm hiểu nội dung phần đặt vấn đề:</i> (10') GV: Tổ chức HS thảo luận nhóm. GV: Có thể ghi các thông tin lên bảng. HS: chia lớp thành 3 nhóm. GV: Gọi ý hs thảo luận các vấn đề sau: Nhóm 1: Câu 1: Hành vi vi phạm của X thuộc lĩnh vực gì? Câu 2: Hành vi vi phạm đó là gì? Nhóm 2: Câu 1: Em có nhận xét gì về mức thuế của các mặt hàng trên? Câu 2: Mức thuế chênh lệch có liên quan đến sự cần thiết của các mặt hàng với đời sống của nhân dân không? Vì sao? Nhóm 3: Câu 1: Những thông tin trên giúp em hiểu được vấn đề gì? Từ đó rút ra được bài học gì? HS: Các nhóm thảo luận. Đại diện nhóm trình bày. Cả lớp nhận xét. GV: Chốt lại ý kiến các nhóm. Hoạt động 2: <i>Tìm hiểu nội dung bài học:</i> (14') GV: Tổ chức cho hs thảo luận cặp đôi,	I. <u>Đặt vấn đề:</u> Nhóm 1: - Hành vi của X thuộc lĩnh vực sản xuất, buôn bán. - Vi phạm về sản xuất, buôn bán hàng giả. Nhóm 2: Các mức thuế của các mặt hàng chênh lệch nhau. - Mức thuế cao là để hạn chế hàng xa xỉ, không cần thiết. Mức thuế thấp khuyến khích sản xuất, kinh doanh những mặt hàng cần thiết. Nhóm 3: - Những thông tin trên giúp em hiểu được những quy định của nhà nước về kinh doanh và thuế. - Kinh doanh và thuế liên quan đến trách nhiệm công dân được nhà nước qui định. II. <u>Nội dung bài học:</u> 1. <u>Kinh doanh</u> : Là hoạt động kinh tế nhằm sinh ra lợi gồm các hoạt động sản

theo nội dung câu hỏi sau: - Kinh doanh là gì? - Thế nào là quyền tự do kinh doanh? - Kể tên các hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa mà em biết? - Thuế là gì? Ý nghĩa của thuế? - Trách nhiệm của công dân với tự do kinh doanh và thuế? HS: - Phát biểu cá nhân. - Cả lớp trao đổi. GV: Gợi ý bổ sung. Hoạt động 3. Xác định nguy cơ của việc kinh doanh thuốc nổ và vũ khí trái phép (7’) GV: Kể câu chuyện có thật (có thể cho HS xem hình ảnh) 4h30 ngày 3/1/2018, tại nhà ông Tiến chủ thu gom phế liệu một tiếng nổ lớn làm rung chuyển làng Quan Độ, xã Văn Môn (Yên Phong, Bắc Ninh). Hai bé Nguyễn Tiến Nam (1 tuổi) và Đặng Thùy Trang (3 tuổi) tử vong, nhiều người khác bị thương. GV: Theo em việc làm của ông Tiến có vi phạm pháp luật không? Vi phạm về lĩnh vực gì? HS : Trả lời cá nhân. GV: Chốt ý - Ông Tiến vi phạm về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân đội theo điều 304 bộ luật Hình sự năm 2015. GV: Công dân có quyền tự do kinh doanh nhưng không được vì lợi ích cá nhân mà kinh doanh những mặt hàng Nhà nước không cho phép.	xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa. 2. <u>Quyền tự do kinh doanh</u>: Là quyền của công dân tự lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, ngành nghề và quy mô kinh doanh. -Việc làm của ông Tiến là vi phạm pháp luật, vì Kinh doanh thuốc nổ, vũ khí trái phép.
--	---

3. Luyện tập mở rộng nâng cao kiến thức: (5’)

GV: Cho HS nêu những hoạt động kinh doanh trên địa bàn mà em sinh sống?

HS: Trả lời tự do. GV: Chốt ý.

4. Củng cố, dặn dò: (3’)

Tư liệu hình ảnh: Tin tức Thời sự 4/1/2018 (Hoặc GV có thể cho học sinh xem video

Nổ kho phế liệu ở Bắc Ninh, hai người chết, nhiều ngôi nhà nát vụn
 Sau tiếng nổ đình tai, năm ngôi nhà bị vùi sâu trong đất đá, vỏ đạn bay khắp làng Quan Độ (Bắc Ninh). Hai em bé thiệt mạng, nhiều người khác đang được cấp cứu. Nguyên nhân vụ nổ ban đầu xác định là do người dân thu mua vật liệu nổ về kho để xử lý dạng phế liệu dẫn đến nổ.

Một số hình ảnh sau vụ nổ:



PHẦN III. HƯỚNG DẪN GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM Mìn VÀ VLCN QUA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở THCS

1. BẢNG GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ GD PTTNBM/VLCN QUA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở THCS

Lớp 6				
Tiết ppct	Chủ điểm	Tên hoạt động	Mục tiêu	Phương pháp và hình thức tổ chức
8	Tháng 12 Uống nước nhớ nguồn	Tìm hiểu đặc điểm, nguyên nhân, cách phòng tránh tai nạn bom mìn, vật liệu chưa nổ	1. Kiến thức: - Nêu được đặc điểm của bom mìn, vật liệu chưa nổ. - Hiểu và giải thích được những nguyên nhân của tai nạn bom mìn, vật liệu chưa nổ. - Trình bày được cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội. 2. Kỹ năng: - Kỹ năng tìm hiểu cách phòng tránh tai nạn bom mìn. 3. Thái độ: - Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông về đặc điểm bom mìn, vật liệu chưa	- Cách 1: Hội thi + Vòng 1: Trắc nghiệm + Vòng 2: Ghép tranh - Cách 2: Rung chuông vàng

			nổ, nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn và cách phòng tránh.	
16	Tháng 4 Hòa bình hữu nghị	Hát mừng chiến thắng 30/4 Hội thi vẽ tranh tuyên truyền về phòng tránh bom mìn	<i>1. Kiến thức:</i> - Nhớ lại những bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thống nhất Non sông. - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn. <i>2. Kỹ năng:</i> - Rèn luyện Kỹ năng trình bày, diễn đạt, hội họa. <i>3. Thái độ:</i> - Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu chưa nổ.	- Cách 1: Thi vẽ tranh - Cách 2: Tổ chức diễn đàn
Lớp 7				
Tiết ppct	Chủ điểm	Tên hoạt động	Mục tiêu	Hình thức tổ chức
8	Tháng 12 Uống nước nhớ nguồn	Tìm hiểu về nguyên nhân, cách phòng tránh tai nạn bom mìn	<i>1. Kiến thức:</i> - Nêu được đặc điểm của bom mìn, vật liệu chưa nổ. - Phân tích được nguyên nhân của tai nạn bom mìn, vật liệu chưa nổ. - Biết cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội. <i>2. Kỹ năng:</i> - Kỹ năng tìm hiểu cách phòng tránh tai nạn bom mìn. <i>3. Thái độ:</i> - Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông về đặc điểm bom mìn, vật liệu chưa nổ, nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn và cách phòng tránh.	Hội thi
16	Tháng 4 Hòa bình hữu nghị	Hát mừng chiến thắng 30/4 Tiểu phẩm tuyên truyền về phòng tránh bom mìn	<i>1. Kiến thức:</i> - Trình bày/ Thể hiện được những bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thống nhất Non sông. - Trình bày được nguyên	- Thi biểu diễn tiểu phẩm

			nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn. 2. <i>Kĩ năng</i>: - Rèn luyện Kĩ năng trình bày, biểu diễn. 3. <i>Thái độ</i>: - Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu chưa nổ.	
18	Tháng 5	Hội thi vẽ tranh với chủ đề giáo dục phòng tránh bom mìn	1/ Kiến thức: - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn. 2/ Kĩ năng: - Rèn luyện Kĩ năng vẽ và trình bày. 3/ Thái độ: - Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu nổ.	Hội thi vẽ tranh
Lớp 8				
Tiết ppct	Chủ điểm	Tên hoạt động	Mục tiêu	Phương pháp và hình thức tổ chức
8	Tháng 12 Uống nước nhớ nguồn	Tổ chức hội vui học tập	1. Kiến thức: - Nắm vững kiến thức cơ bản của các môn học. - Biết cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội. 2. Kĩ năng: - Kĩ năng tham gia hoạt động chung của tập thể. - Kĩ năng tìm hiểu, tiếp cận các kênh thông tin. 3. Thái độ: - Nhận thức sâu sắc về hậu quả của tai nạn bom mìn - Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông.	- Trò chơi hái hoa - Thi tài trí - Thi ứng xử tình huống
16	Tháng 4 Hòa bình hữu nghị	Sinh hoạt văn nghệ mừng chiến thắng 30/4	1. Kiến thức: - Trình bày/ Thể hiện được	- Hội thi: + Hỏi đáp nhanh

		Thi hỏi đáp	bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thống nhất Non sông. - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn. 2. <i>Kĩ năng</i>: - Rèn luyện Kĩ năng trình bày, biểu diễn, thuyết trình. 3. <i>Thái độ</i>: - Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu chưa nổ.	+ Thi làm tuyên truyền viên giỏi
Lớp 9				
Tiết ppct	Chủ điểm	Tên hoạt động	Mục tiêu	Phương pháp và hình thức tổ chức
8	Tháng 12 Uống nước nhớ nguồn	Tìm hiểu đặc điểm, nguyên nhân, cách phòng tránh tai nạn bom mìn, vật liệu chưa nổ	1/ Kiến thức: - Đưa ra được một số ví dụ minh họa nêu bật truyền thống cách mạng vẻ vang của dân tộc. - Tự hào và tự xác định trách nhiệm phải học tập tốt để phát huy truyền thống đó. - Mô tả được đặc điểm của bom mìn, hậu quả và biết cách phòng tránh các tai nạn bom mìn. 2. Kĩ năng: - Rèn Kĩ năng tham gia hoạt động . - Kĩ năng tìm hiểu, tiếp cận các kênh thông tin. - Thực hiện được một số việc làm để phát huy đạo lý “<i>Uống nước nhớ nguồn</i>” 3/ Thái độ: - Nhận thức sâu sắc về tai nạn bom mìn - Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông.	- Hội thi
16	Tháng 4 Hòa bình hữu nghị	Hát mừng chiến thắng 30/4 Tiểu phẩm tuyên truyền về phòng tránh bom mìn	1. Kiến thức: - Trình bày/ Thể hiện được những bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng	- Thi biểu diễn tiểu phẩm

			chiến chống Mỹ thống nhất Non sông. - Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn. 2. <i>Kĩ năng</i> : - Rèn luyện Kĩ năng trình bày, biểu diễn đạt. 3. <i>Thái độ</i> : - Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu chưa nổ.	
--	--	--	---	--

LỚP 6

CHỦ ĐIỂM THÁNG 12: UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN

Tiết: 8

HOẠT ĐỘNG:

"TÌM HIỂU ĐẶC ĐIỂM, NGUYÊN NHÂN, CÁCH PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM MÌN, VẬT LIỆU CHƯA NỔ"

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nêu được đặc điểm của bom mìn, vật liệu chưa nổ.
- Hiểu và giải thích được những nguyên nhân của tai nạn bom mìn, vật liệu chưa nổ.
- Trình bày được cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội.

2. Kĩ năng:

- Kĩ năng tìm hiểu cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

3. Thái độ:

- Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông về đặc điểm bom mìn, vật liệu chưa nổ, nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn và cách phòng tránh.

II. Nội dung, mức độ tích hợp:

1. Nội dung tích hợp:

- Đặc điểm, nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2. Mức độ: - Bộ phận (Thời lượng 20 phút)

III. Tài liệu và phương tiện:

1. Tài liệu: Tài liệu về phòng tránh bom mìn. Trang Web của CRS

2. Phương tiện:

- Máy tính, Projector.
- Bảng, bút viết, giẻ lau.
- Quà tặng.

IV. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động 1: Thực hiện hoạt động theo chủ điểm của tháng

Hoạt động 2: Thi tìm hiểu nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

Dẫn chương trình:

* Giới thiệu: Ban giám khảo. Ban cố vấn hội thi. Thư ký hội thi.

Cách 1: - Tổ chức cho học sinh tham gia thi.

+ Phần 1: Thi trắc nghiệm bằng cách chọn câu đúng hay sai

+ Phần 2: Ghép các bức tranh về truyền thông bom mìn, vật liệu chưa nổ (Chia lớp thành 4 nhóm)

Phần 1: Giáo viên phát đề bài đã chuẩn bị trước, sau đó hướng dẫn học sinh viết chữ Đ vào sau câu nào đúng, viết chữ S vào sau câu sai

Sau khi HS làm xong giáo viên thu lại kiểm tra, hoặc giáo viên viết đáp án lên bảng cho học sinh đối chéo chấm bài nhau.

Câu 1. Nếu phát hiện thấy bom mìn/ vật liệu chưa nổ bạn sẽ:

1. Không chỉ cho ai, lặng lẽ bỏ đi. (S)
2. Chôn lấp hoặc mang đi giấu nơi khác an toàn hơn. (S)
3. Báo cho nhà chức trách và mọi người cùng biết để xử lý, phòng tránh. (Đ)

Câu 2. Khi tình cờ phát hiện mình đang ở trong bãi mìn, bạn sẽ:

1. Từ từ quay lại theo dấu chân cũ (Đ).
2. Bằng mọi cách nhanh chóng thoát ra khỏi bãi mìn. (S)
3. Dừng lại ngay lập tức và kêu cứu để được giúp đỡ. (Đ)

Câu 3. Theo bạn khu vực nào dưới đây được coi là an toàn?

1. Khu vực cấm - Có bom mìn.(S)
2. Khu vực đã được lực lượng quân đội rà phá bom mìn. (Đ).
3. Khu vực trước đây là chiến trường, bạn đã từng đi qua mà không xảy ra sự cố gì. (S).

Câu 4. Nếu gia đình hoặc người thân của mình làm nghề mua bán, thu gom phế liệu bao gồm cả việc thu mua bom mìn/ vật liệu chưa nổ thì bạn có lời khuyên gì?

1. Khuyên gia đình và người thân nên đổi một nghề khác an toàn hơn hoặc chỉ thu mua phế liệu thông thường, tuyệt đối không thu mua bom mìn/ vật liệu chưa nổ. (Đ).

2. Đến gặp các anh, chị cộng tác viên ở dự án phòng tránh tai nạn bom mìn để nhờ các anh, chị tư vấn. (Đ).

3. Làm ngơ, không có ý kiến gì. (S).

Câu 5. Nếu biết một tụ điểm chuyên tháo gỡ, mua bán, tàng trữ bom mìn/ vật liệu chưa nổ, thì bạn làm gì ?

1. Báo ngay cho công an/ xã đội/ văn phòng tư vấn phòng tránh bom mìn các cấp/ ủy ban nhân dân xã, phường ... biết để có hướng xử lý. (Đ)

2. Việc tháo gỡ, mua bán, tàng trữ bom mìn là việc của người lớn nên không có ý kiến gì. (S).

Câu 6. Khi tình cờ nhìn thấy 2 bạn đang dùng vật cứng gõ vào một quả đạn, em có lời khuyên gì?

1. Không quan tâm đến việc làm của 2 bạn đó (S).

2. Báo ngay cho các nhà chức trách biết để xử lý (Đ).

3. Khuyên 2 bạn đó dừng lại, không được gõ vào quả đạn (Đ)

Câu 7. Muốn nâng cao hiểu biết về phòng và tránh bom mìn thì bạn phải làm gì?

1. Lắng nghe những lời khuyên của bố mẹ, thầy cô giáo, anh, chị, người lớn tuổi và bạn bè.... "Không đùa nghịch với bom mìn" (Đ).

2. Tham gia đầy đủ các đợt tuyên truyền của các anh chị cộng tác viên dự án phòng tránh tai nạn bom mìn triển khai (Đ).

3. Tích cực tìm hiểu thông tin về các loại bom mìn và cách phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn gây ra. (Đ)

Câu 8. Trong một buổi lao động tại khuôn viên nhà trường tình cờ phát hiện thấy một quả mìn thì bạn phải làm gì?

1. Im lặng và lấp đất lại (S).

2. Đứng tại chỗ, gọi sự giúp đỡ của các thầy cô giáo (Đ).

3. Báo ngay cho giáo viên tổng phụ trách đội để có hướng xử lý (Đ).

Câu 9. Theo bạn, nếu bom mìn bị kích nổ có thể gây tác động đến cuộc sống của nạn nhân như thế nào?

1. Có thể gây chết người. (Đ)

2. Có thể làm mất khả năng đi lại, đứng, ngồi, chạy, nhảy, chơi đùa hoặc làm công việc nặng nhọc. (Đ)

3. Cả hai câu **trên** đều đúng. (Đ)

Câu 10. Theo bạn, nếu bom mìn bị kích nổ có thể gây ảnh hưởng đến bản thân nạn nhân, gia đình, cộng đồng như thế nào?

1. Gia đình, cộng đồng phải giúp đỡ cứu mạng, đùm bọc để nạn nhân tiếp tục cuộc sống bình thường. (Đ)

2. Nạn nhân vừa phải chịu đựng những khó khăn về mặt tài chính và căng thẳng về mặt tâm lý bởi vết thương cơ thể và cảm giác đau khổ do họ gây ra cho các thành viên khác trong gia đình. (Đ)

3. Cả hai câu đều đúng (Đ).

Phần 2: Thi ghép tranh ảnh về bom mìn

- Giáo viên chia lớp thành 4 đội (tương đương 4 tổ)

- Giáo viên chuẩn bị một số bức tranh, cắt mỗi bức tranh thành 4 miếng nhỏ.

Nhiệm vụ của các đội: ghép các mảnh đã bị cắt rời thành bức tranh hoàn chỉnh và mô tả được nội dung của bức tranh đó. Trong thời gian 03 phút đội nào ghép đúng, nhanh sẽ dành chiến thắng.

Phần 3: Đánh giá nhận xét buổi hoạt động

Giáo viên tổng kết bằng cách đặt câu hỏi cho HS:

- Các hoạt động hôm nay đã giúp ích gì cho em? hoặc có thể hỏi: Qua buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp hôm nay, các em đã học được điều gì?

- Vì sao chúng ta cần phải phòng tránh tai nạn bom mìn?

Giáo viên tổng kết lại các ý học sinh trả lời và kết thúc hoạt động

Cách 2: Tổ chức thi “Rung chuông vàng”

Phần 1:

-Tất cả học sinh được ngồi theo vị trí giáo viên phân công, dùng bảng con, phấn viết, khăn lau (bảng con do học sinh tự chuẩn bị).

- Chương trình sẽ lần lượt đưa ra 20 câu hỏi các em có 15 giây suy nghĩ và trả lời vào bảng. Nếu trả lời đúng thì được tiếp tục trả lời câu tiếp theo, nếu sai sẽ bị loại. Học sinh còn lại cuối cùng sẽ là người chơi xuất sắc nhất.

- Cách tính điểm: Mỗi em trả lời đúng một câu hỏi sẽ dành 01 điểm và như vậy, nếu trả lời đúng đến câu thứ 20, mỗi em sẽ được 20 điểm.

I/CÂU HỎI:

Câu 1: Bom mìn và vật liệu chưa nổ gồm các loại nào sau đây?

- a) Lựu đạn. b) Bom bi, đạn pháo. c) Cả 2 đáp án trên

Câu 2: Những khu vực nào sau đây là những khu vực có thể có bom mìn và vật liệu chưa nổ.

- a) Khu căn cứ quân sự cũ, đồn bót cũ.

- b) Hồ bom, bãi đất hoang có bụi rậm.

- c) Cả 2 đáp án trên.

Câu 3: Nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn:

- a) Chơi đùa, nghịch với bom mìn.

b) Cưa đục, đào bới, rà tìm phế liệu chiến tranh hoặc đứng xem cưa đục bom mìn lấy thuốc nổ, phế liệu.

- c) Cả 2 đáp án trên.

Câu 4: Tai nạn bom mìn có thể để lại hậu quả nào đối với nạn nhân?

- a) Gây chết người hoặc thương tích làm cụt tay, cụt chân, mù lòa.

b) Làm ảnh hưởng hoặc mất khả năng đi lại, đứng ngồi, chạy nhảy, chơi đùa và luôn đối mặt với những khó khăn về kinh tế.

- c) Cả 2 đáp án trên.

Câu 5: Trẻ em không được thực hiện các hành động nào dưới đây?

- a) Kiếm củi, chăn trâu, chơi đùa trong khu vực có biển báo nguy hiểm.

- b) Báo cho người lớn khi phát hiện bom mìn hoặc vật liệu nghi bom mìn.

- c) Đốt lửa trong khu vực có biển báo nguy hiểm.

Câu 6: Khi nhìn thấy người khác cưa đục, tháo gỡ bom mìn, em cần làm gì?

- a) Đứng lại xem.

- b) Rủ thêm các bạn cùng xem.

- c) Ngăn chặn và báo cho người lớn hoặc chính quyền địa phương.

Câu 7: Bom mìn vật liệu chưa nổ thường được làm bằng gì?

- a) Gỗ, tre, nứa.

- b) Sành, sứ, thủy tinh.

- c) Sắt, thép, đồng, gang.

Câu 8: Ý kiến nào sau đây là đúng?

- a) Bị thương tật vì tai nạn bom mìn coi như hết đời.

- b) Người khuyết tật không nên tham gia các hoạt động xã hội.

c) Người bị thương tật vì tai nạn bom mìn vẫn có thể sống có ích cho gia đình và xã hội.

Câu 9: Việc nào sau đây nên làm ?

- a) Trêu chọc các bạn khuyết tật.

- b) Cùng học với các bạn khuyết tật.

- c) Không ở chung với các bạn khuyết tật.

Câu 10: Ở địa phương em hiện nay:

- a) Không còn bom mìn vật liệu chưa nổ.
- b) Còn sót lại nhiều bom mìn vật liệu chưa nổ.
- c) Còn sót lại bom mìn nhưng không còn khả năng gây nổ.

Câu 11: Để tránh tai nạn bom mìn, chúng ta nên:

- a) Không tắm trong hồ nước là hồ bom cũ.
- b) Không ném vào vật nghi ngờ là bom mìn.
- c) Không đi tìm phế liệu từ bom mìn, vật liệu chưa nổ.

Câu 12: Nếu phát hiện thấy bom mìn/vật liệu chưa nổ bạn sẽ:

- a) Bỏ đi và đừng chỉ cho ai cả.
- b) Chôn lấp hoặc mang đi giấu nơi khác an toàn hơn.
- c) Báo cho nhà chức trách và mọi người cùng biết để xử lý, phòng tránh.

Câu 13: Khi tình cờ phát hiện mình đang ở trong bãi mìn, bạn sẽ:

- a) Từ từ quay lại theo dấu chân cũ.
- b) Dừng lại ngay lập tức và kêu cứu nhờ giúp đỡ.
- c) Bằng mọi cách nhanh chóng thoát ra khỏi bãi mìn.

Câu 14: Nếu gia đình hoặc người thân của mình làm nghề mua bán, thu gom phế liệu bao gồm cả việc thu mua bom mìn/ vật liệu chưa nổ thì bạn có lời khuyên gì?

- a) Làm ngơ, không có ý kiến gì.

b) Khuyên gia đình và người thân nên đổi một nghề khác an toàn hơn hoặc chỉ thu mua phế liệu thông thường, tuyệt đối không thu mua bom mìn/ vật liệu chưa nổ.

c) Đến gặp các anh, chị cộng tác viên ở dự án phòng tránh tai nạn bom mìn để nhờ các anh, chị tư vấn.

Câu 15: Nếu em biết một tụ điểm chuyên tháo gỡ, mua bán, tàng trữ bom mìn/ vật liệu chưa nổ, thì bạn làm gì ?

- a) Đến xem và ủng hộ họ.
- b) Báo ngay cho các nhà chức trách biết để có hướng xử lý.
- c) Việc tháo gỡ, mua bán, tàng trữ bom mìn là việc của người lớn nên không có ý kiến gì.

Câu 16: Khi tình cờ nhìn thấy 2 bạn đang dùng vật cứng gõ vào một quả đạn, em có lời khuyên gì?

- a) Không quan tâm đến việc làm của 2 bạn đó.
- b) Báo ngay cho các nhà chức trách biết để xử lý.
- c) Khuyên 2 bạn đó dừng lại, không được gõ vào quả đạn.

Câu 17: Muốn nâng cao hiểu biết về phòng và tránh bom mìn thì bạn phải làm gì?

a) Lắng nghe những lời khuyên của bố mẹ, thầy cô giáo, anh, chị, người lớn tuổi và bạn bè...."*Không đùa nghịch với bom mìn*".

b) Tham gia đầy đủ các đợt tuyên truyền của các anh chị cộng tác viên dự án phòng tránh tai nạn bom mìn triển khai.

c) Tích cực tìm hiểu thông tin về các loại bom mìn và cách phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn gây ra.

Câu 18: Trong một buổi lao động tại khuôn viên nhà trường tình cờ phát hiện thấy một quả mìn thì bạn phải làm gì?

- a) Im lặng và lấp đất lại.
- b) Đứng tại chỗ, gọi sự giúp đỡ của các thầy cô giáo.

c) Báo ngay cho giáo viên tổng phụ trách đội để có hướng xử lý .

Câu 19. Bom mìn, vật liệu chưa nổ đã bị hoen gỉ có còn nguy hiểm không ?

a) Không còn nguy hiểm.

b) Mức độ nguy hiểm vẫn giữ nguyên.

c) Mức độ nguy hiểm ít do đã bị hoen gỉ.

Câu 20. Tai nạn bom mìn có thể để lại hậu quả:

a) Gây chết người hoặc thương tích làm cụt tay, cụt chân, mù lòa.

b) Không làm ảnh hưởng hoặc mất khả năng đi lại, đứng ngồi hoặc chạy nhảy, chơi đùa hoặc làm các công việc khác.

c) Nạn nhân bom mìn thường xuyên phải chịu đựng những đau đớn về thể chất lẫn tinh thần và những khó khăn về kinh tế.

II/ĐÁP ÁN:

CÂU	ĐÁP ÁN		CÂU	ĐÁP ÁN
Câu 1	C		Câu 11	A,B,C
Câu 2	C		Câu 12	C
Câu 3	C		Câu 13	A,B
Câu 4	C		Câu 14	B,C
Câu 5	A, C		Câu 15	B
Câu 6	C		Câu 16	B,C
Câu 7	C		Câu 17	A,B,C
Câu 8	C		Câu 18	B,C
Câu 9	B		Câu 19	B
Câu 10	B		Câu 20	A,C

Phần 2: Đánh giá nhận xét buổi hoạt động

Giáo viên tổng kết bằng cách đặt câu hỏi cho học sinh:

- Các hoạt động hôm nay đã giúp ích gì cho em? hoặc có thể hỏi: Qua buổi sinh hoạt ngoài giờ lên lớp hôm nay, các em đã học được điều gì?

- Bom mìn, vật liệu chưa nổ có đặc điểm gì? Nguyên nhân nào dẫn đến tai nạn bom mìn?

- Vì sao phải phòng tránh tai nạn bom mìn?

- Giáo viên tổng kết lại các ý học sinh trả lời và kết thúc hoạt động

VI. Tư liệu:

- Tài liệu về phòng tránh bom mìn

CHỦ ĐIỂM THÁNG 4 : HÒA BÌNH HỮU NGHỊ

Tiết: 16

HOẠT ĐỘNG:

HÁT MỪNG CHIẾN THẮNG 30/4

HỘI THI VẼ TRANH TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG TRÁNH BOM MÌN

I. Mục tiêu:

1.Kiến thức:

- Thể hiện được những bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thống nhất Non sông.

- Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2. *Kĩ năng:*

- Rèn luyện Kĩ năng trình bày, diễn đạt, hội họa.

3. *Thái độ:*

- Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu chưa nổ.

II. Nội dung, mức độ tích hợp:

1. Nội dung tích hợp: Nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn.
2. Mức độ: Bộ phận

III. Tài liệu và phương tiện:

1. Tài liệu: Tài liệu về phòng tránh bom mìn.
2. Phương tiện:
 - Micrô, loa máy.
 - Logo trang trí.
 - Giấy A3.
 - Bút màu, bút chì, sáo, màu nước... (Do các em tự chuẩn bị)
 - Phần thưởng.

V. Tiến trình hoạt động:

GVCN nhận lớp, ổn định tổ chức, kiểm tra sĩ số

1. *Khám phá:*

Dẫn chương trình:

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Thông qua chương trình

2. *Kết nối*

Hoạt động 1: Hát mừng ngày hội thống nhất non sông.

(Biểu diễn văn nghệ 2 tiết mục theo chủ điểm)

3. *Thực hành/ luyện tập:*

Cách 1:

Hoạt động 2: Thi vẽ tranh.

Bước 1:

Các bạn thân mến!

Đất nước chúng ta gần trọn một thế kỷ chìm trong chiến tranh hậu quả mà để lại vô cùng nặng nề. Chúng ta đang sống trong hòa bình, cuộc sống ấm no hạnh phúc, đất nước “thay da đổi thịt” từng ngày. Nhưng nỗi đau chiến tranh còn đó - tai nạn về bom mìn, hậu quả mà nó gây nên không hề nhỏ. Nhằm trang bị cho các em cách phòng tránh tai nạn bom mìn, nhận biết nguy cơ tiềm ẩn do bom mìn gây ra. Để tuyên truyền cho cộng đồng, gia đình, bạn bè cách phòng tránh các tai nạn bom mìn, hôm nay lớp.... tổ chức hội thi vẽ tranh với chủ đề “ *Hãy nói không với tai nạn bom mìn*”

Bước 2:

Sau đây tôi xin phổ biến thể lệ hội thi:

- Lớp chúng ta được chia thành 8 nhóm (mỗi nhóm 3 bạn). Trong thời gian 10 phút, 3 thành viên cùng hoàn thành bức tranh. Sau đó, mỗi đội cử 01 thành viên trình bày thông điệp về nội dung bức tranh mà đội mình đã thực hiện. Thời gian cho phần thông điệp là 1 phút cho mỗi đội.

Yêu cầu:

- Nội dung bức tranh đúng chủ đề.
- Bố cục cân đối thuận mắt.
- Màu sắc đẹp hài hòa.
- Thuyết trình có ý nghĩa và gửi đến thông điệp mang tính giáo dục cao.
- Đảm bảo thời gian.

Bước 3: Tiến hành hội thi.

Bước 4: Đánh giá hội thi.

Dẫn chương trình : Mời phân đánh giá của giáo viên chủ nhiệm. (Nếu kết hợp mời giáo viên Mỹ thuật tham gia đánh giá)

Bước 5: Công bố giải thưởng và phát thưởng cho các đội.

Hoạt động 2: Tổng kết

- Giáo viên đặt câu hỏi:
- Qua buổi hoạt động hôm nay các em rút ra được bài học gì? Vì sao?
- Em sẽ tuyên truyền những gì cho bố mẹ, anh, chị, em và bạn bè, hay những người xung quanh để biết sự nguy hiểm, cách phòng tránh về tai nạn bom mìn?
- Giáo viên gọi khoảng 2- 3 học sinh để trao đổi.
- Giáo viên kết luận:

Bom mìn/ / vật liệu chưa nổ:

+ Có tính nhạy nổ, có thể phát nổ dù ngâm trong nước một thời gian dài, dù bị hoen gỉ vẫn nguy hiểm. Bom mìn và vật liệu chưa nổ khi bị ném xuống nước vẫn có thể phát nổ. Được làm từ nhiều chất liệu hình dạng, màu sắc, kích thước khác nhau

- + Bom mìn/vật liệu chưa nổ không chỉ phát nổ khi bị va đập.
- + Không chạm, nhặt, ném, cưa, đục, tháo dỡ, dẫm lên bom mìn/ vật liệu chưa nổ.
- + Không đứng xem người khác cưa đục tháo dỡ bom mìn.
- + Không tắm/boi ở hồ nước là hồ bom cũ.
- + Không đốt lửa ở khu vực có bom mìn/vật liệu chưa nổ.
- + Tránh đi vào các khu vực có biển báo có bom mìn và đất hoang, đất sử dụng làm căn cứ quân sự hoặc kho quân sự vì những khu vực này thường có rất nhiều bom mìn, vật liệu chưa nổ còn sót lại.
- + Nếu phát hiện ra bom mìn/vật liệu chưa nổ hãy báo ngay cho các cơ quan chức năng gần nhất (Ủy ban nhân dân xã, phường, thầy cô giáo...).

- Giáo viên nhận xét buổi hoạt động, dặn dò cho hoạt động sau.

V. Tư liệu:

Tài liệu về phòng tránh bom mìn.

Cách 2:

Hoạt động 2: Tổ chức trao đổi diễn đàn - Giáo dục Kỹ năng phòng tránh bom mìn

A. Công tác chuẩn bị:

1. Cơ sở vật chất:

- Bàn ghế loa máy, máy tính(ti vi) máy chiếu.
- Người dẫn chương trình.

2. Lực lượng cộng tác viên tham gia xây dựng chương trình:

- Giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng hỗ trợ khác.

3. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Trong tiết học hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tại phòng học.

4. *Đối tượng*: Học sinh cả lớp.

B. Cách tiến hành:

1. Ổn định tổ chức.

2. Tổ chức tìm hiểu các kiến thức về nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

Mỗi nhóm (tổ) sẽ chuẩn bị một bài phát biểu theo nội dung đã được cho trước: (Các nhóm đã chuẩn bị ở nhà cử đại diện lên trình bày, có hình ảnh minh họa trình chiếu. Mỗi bài viết và trình bày 05 phút)

Nhóm 1: Nêu những đặc điểm của bom mìn.

Nhóm 2: Nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn.

Nhóm 3: Hậu quả tai nạn bom mìn.

Nhóm 4: Các dấu hiệu nhận biết nguy cơ bom mìn, cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

3. Giáo viên đánh giá nhận xét

4. Tổng kết:

- Đánh giá buổi giáo dục Kỹ năng phòng tránh bom mìn, kêu gọi học sinh phải là những tuyên truyền viên trong phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn.

Lớp 7

CHỦ ĐIỂM THÁNG 12: UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN

Tiết: 8

"TÌM HIỂU VỀ NGUYÊN NHÂN, CÁCH PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM MÌN

"

I. Mục tiêu:

1/ Kiến thức:

- Nêu được đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ.
- Phân tích được nguyên nhân của tai nạn bom mìn và vật liệu chưa nổ.
- Biết cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội.

2. Kỹ năng:

- Rèn Kỹ năng tham gia hoạt động .
- Kỹ năng tìm hiểu, tiếp cận các kênh thông tin.

3/ Thái độ:

- Nhận thức sâu sắc về tai nạn bom mìn
- Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông.

II. Nội dung, mức độ tích hợp:

1. Nội dung tích hợp:

- Nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2. Mức độ:

- Bộ phận (Thời lượng 20 phút)

III. Tài liệu và phương tiện:

1. Tài liệu:

Câu 1: Tính nhạy nổ của bom mìn:

- A. Bị giảm sau 10 năm.
- B. Bị giảm sau 20 năm
- C. Bị giảm sau 30 năm
- D. Không giảm theo thời gian.

Câu 2. Bom mìn/vật liệu chưa nổ được làm từ vật liệu:

- A. Nhôm.
- B. Đồng.
- C. Sắt.
- D. Bằng nhiều vật liệu khác nhau.

Câu 3: Bom mìn/vật liệu chưa nổ có thể phát nổ trong những trường hợp nào sau đây:

- A. Ngâm trong nước lâu ngày.
- B. Đã bị hoen gỉ
- C. Khi bị va đập.
- D. Tất cả các trường hợp trên

Câu 4: Khi gặp bom mìn/vật liệu chưa nổ Chúng ta sẽ xử lý như thế nào?

- A. Nhặt và ném vào bụi rậm.
- B. Dùng củi, lá cành khô đốt.
- C. Nhặt mang đi bán phế liệu.
- D. Cắm biển báo nguy hiểm và báo ngay cho chính quyền địa phương.

Câu 5: Khi gặp một vật lạ trong đất, không biết đó là vật gì?

- A. Cầm lên quan sát kĩ xem đó là vật gì.
- B. Dùng búa, đá gõ để xem bên trong có gì
- C. Ném xuống hồ để người khác không bị vấp.
- D. Báo với người lớn có trách nhiệm để xử lý.

Câu 6: Khi Thấy một nhóm người cưa một quả bom để lấy thuốc nổ bán, em sẽ làm gì?

- A. Gọi các bạn đến xem.
- B. Tìm hiểu cách cưa như thế nào thì an toàn.
- C. Tránh xa, về nhà im lặng vì sợ họ dọa nạt.
- D. Gọi chính quyền địa phương đến xử lý.

Câu 7: Khi bạn thấy mình ở những khu vực có bom mìn/VLCN xung quanh không có người thì bạn sẽ xử lý như thế nào?

Đa: Cố gắng giữ bình tĩnh lần theo dấu chân cũ để thoát khỏi khu vực đó một cách an toàn.

Câu 8: Khi đi chăn trâu, chăn bò gần khu vực có biển báo có bom mìn, do sơ suất có 1 con vào ăn trong khu vực đó. Em sẽ xử lý như thế nào?

Câu 9: Để chuẩn bị cho hội thi tìm hiểu về nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn bom mìn và vật liệu chưa nổ. Cô giáo chủ nhiệm hướng dẫn học sinh về tìm hiểu.

Một học sinh không chấp hành. Bạn ấy nói: “Ở quê mình xưa nay chưa hề có vật liệu nổ cũng như tai nạn bom mìn gì xảy ra cả nên tìm hiểu làm gì?

Theo bạn đúng hay sai? Vì sao?

Câu 10: Trên Facebook có đăng một hình ảnh một người đi rà phế liệu để bán và không may cuốc phải quả bom bị phát nổ và bị thương nặng. Là một học sinh em sẽ tỏ thái độ như thế nào? Và sẽ làm gì?

2. Phương tiện:

- Máy tính, Projector.
- Thẻ đáp án A, B, C, D để trả lời câu hỏi chọn phương án đúng.
- Quà tặng.
- Logo trang trí, tuyên truyền

IV. Tiến trình hoạt động: Hoạt động 1:

(Thực hiện hoạt động theo chủ điểm của tháng)

Hoạt động 2:

Thi tìm hiểu nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

Dẫn chương trình (DCT):

* Giới thiệu:

- Ban giám khảo.
- Ban cố vấn hội thi.
- Thư ký hội thi.
- Các đội thi (4đội x 4em = 16 em)

* Thông qua chương trình của hội thi gồm 2 phần:

a) Phần thi : “ Đồng Đội”

DCT nêu thể lệ:

Tất cả các đội cùng trả lời 5 câu hỏi trắc nghiệm theo hình thức chọn đáp án đúng nhất, mỗi đội có đáp án đúng cho 1 câu được tính 5 điểm cho đội mình, đội trả lời sai không có điểm.

Hình thức trả lời: Sau khi DCT nêu câu hỏi, thời gian thảo luận của các đội là 10 giây, khi có tín hiệu báo hết giờ, cả 4 đội cùng đưa đáp án.

DCT công bố đáp án đúng.

Thư ký ghi điểm cho các đội.

b) Phần thi: “ Ai nhanh hơn”

DCT nêu thể lệ: Phần thi này có 5 câu hỏi. Khi DCT đọc xong câu hỏi các đội ra tín hiệu giành quyền trả lời nếu trả lời đúng 1 câu được tính 5 điểm. Nếu trả lời sai thì đội bạn có quyền trả lời. Đội trả lời sai bị trừ 2 điểm.

Các đội bước vào phần thi.

Trong khi chờ thư ký tập hợp chiếu một video clip về các hình ảnh vật liệu nổ và tai nạn bom mìn.

Thư ký công bố kết quả.

DCT mời đại biểu trao quà cho các đội.

V. Tư liệu:

Tài liệu về phòng tránh bom mìn.

Trang Web của CRS

THÁNG 4: HÒA BÌNH HỮU NGHỊ

Tiết: 16

HÁT MỪNG CHIẾN THẮNG 30/4

TIỂU PHẨM TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG TRÁNH BOM MÌN

I. MỤC TIÊU:

1/ Kiến thức:

- Trình bày/ Thể hiện được những bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thống nhất Non sông

- Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2/ Kỹ năng:

- Rèn luyện Kỹ năng trình bày, biểu diễn.

3/ Thái độ:

- Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu nổ.

II. NỘI DUNG, MỨC ĐỘ TÍCH HỢP:

1. Nội dung tích hợp: Nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn. Thái độ ứng xử với các nạn nhân bị tai nạn bom mìn và người khuyết tật

2. Mức độ: Bộ phận

III. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN:

1. Tài liệu:

*Tiểu phẩm: Mỗi tổ xây dựng 1 tiểu phẩm với thời lượng 5 phút với nội dung:

- Tuyên truyền giáo dục phòng tránh bom mìn.

- Các tai nạn bom mìn, hậu quả mà con người phải gánh chịu sau những tai nạn.

2. Phương tiện:

- Micrô, loa máy.

- Logo trang trí.

- Phần thưởng

IV. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

GVCN nhận lớp, ổn định tổ chức, kiểm tra sĩ số

1. Khám phá:

DCT:

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Thông qua chương trình

2. Kết nối

Hoạt động 1:

Niềm vui thống nhất non sông

(Biểu diễn văn nghệ 3 tiết mục theo chủ điểm)

3. Thực hành/luyện tập:

Hoạt động 2: Thi biểu diễn tiểu phẩm

KTDH: Sân khấu hóa

DCT : Chiến tranh đã đi qua. Quê hương đất nước được xây dựng ngày càng đổi mới tuy vậy hậu quả chiến tranh vẫn còn là gánh nặng cho biết bao địa phương trong đó có quê hương Quảng Trị chúng ta. Nhằm tuyên truyền đến xã hội những nguyên nhân, cách phòng tránh các tai nạn bom mìn, hậu quả mà con người phải gánh chịu sau những tai nạn thương tâm đó, trang bị thêm cho bản thân những kiến thức hiểu biết về bom mìn và vật liệu nổ. Các tổ đã tìm hiểu, xây dựng nội dung tuyên truyền thông qua các tiểu phẩm đã được đăng ký.

- Lần lượt giới thiệu các đội biểu diễn
- Sau khi biểu diễn xong 4 tiểu phẩm DCT yêu cầu DCT yêu cầu các đội tự đánh giá công tác chuẩn bị, phần biểu diễn, thông điệp muốn gửi của đội mình.

DCT: Mời phần đánh giá của GVCN.

4. Vận dụng:

KTDH: Đánh giá nhận xét buổi hoạt động

- GV đặt câu hỏi: Sau khi được chứng kiến và tham gia buổi sinh hoạt này, em hãy nêu 3 vấn đề mà em tâm đắc nhất

- HS: Tham gia trả lời khoảng 3 em
- GV bổ sung và nhắc lại các kiến thức trọng tâm mà mục tiêu đã đề ra:
 - + Biết được đặc điểm của bom mìn và vật liệu nổ.
 - + Nắm các nguyên nhân dẫn đến tai nạn bom mìn và cách phòng tránh.
 - + Hiểu được hậu quả của các tai nạn bom mìn.
 - + Tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể xã hội.

GV: Nhận xét buổi hoạt động, dặn dò cho hoạt động sau.

V. TÀI LIỆU:

- Tài liệu giáo dục phòng tránh bom mìn
- Những câu chuyện, những hình ảnh về tai nạn bom mìn trên các trang Web, các phương tiện truyền thông.

THÁNG 5

Tiết: 18

HỘI THI VẼ TRANH VỚI CHỦ ĐỀ GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH BOM MÌN

I. MỤC TIÊU:

1/ Kiến thức:

- Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2/ Kỹ năng:

- Rèn luyện Kỹ năng vẽ và trình bày.

3/ Thái độ:

Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu nổ.

II. NỘI DUNG, MỨC ĐỘ TÍCH HỢP:

1. Nội dung tích hợp: Nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn. Thái độ ứng xử với các nạn nhân bị tai nạn bom mìn và người khuyết tật

2. Mức độ: Toàn phần

III. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN:

1. Tranh vẽ: Được GVCN triển khai sau khi học xong tiết 17 của chủ điểm tháng 5. (Thời gian các em chuẩn bị là 2 tuần):

Nội dung tranh vẽ nói về nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn. Thái độ ứng xử với các nạn nhân bị tai nạn bom mìn và người khuyết tật.

Mỗi học sinh 1 tác phẩm. Các tổ tập hợp tự đánh giá và chọn lựa 2 ý tưởng tác phẩm tiêu biểu nhất để tham gia hội thi.

2. Phương tiện:

- Giá để tranh: 8 cái
- Thẻ điểm
- Micrô, loa máy.
- Logo trang trí.
- Phần thưởng

IV. TIỀN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Khám phá:

GVCN: Nhận lớp, ổn định tổ chức, kiểm tra sĩ số

DCT: - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Thông qua chương trình cuộc thi.
- Giới thiệu BGK, thư ký và cố vấn GK

2. Kết nối

Hoạt động 1:

Vẽ tranh

DCT Nêu nội dung và thể lệ phần thi:

* Nội dung tranh vẽ nói về nguyên nhân, hậu quả, cách phòng tránh tai nạn bom mìn. Thái độ ứng xử với các nạn nhân bị tai nạn bom mìn và người khuyết tật.

* Thể lệ phần thi:

Tranh được vẽ trên giấy A₃ (Do BTC chuẩn bị)

Chất liệu màu vẽ do người dự thi chuẩn bị tùy theo ý tưởng của mình.

Một người dự thi có quyền chọn thêm 1 bạn hỗ trợ.

Thời gian hoàn thành sản phẩm là 20 phút.

*DCT nêu tiêu chí đánh giá sản phẩm:

- Nội dung đúng chủ đề
- Bố cục cân đối thuận mắt
- Màu sắc đẹp hài hòa
- Tranh sạch sẽ
- Thuyết trình có ý nghĩa và gửi đến thông điệp mang tính giáo dục cao.
- Đảm bảo thời gian

3. Thực hành/luyện tập:

Hoạt động 2:

Thuyết trình tranh vẽ

*DCT:- Yêu cầu các đội thi trưng bày tranh vẽ của mình vào các giá trưng bày.

- Cho các đội bốc thăm thứ tự trình bày nội dung ý tưởng tranh vẽ của mình. Mỗi lượt mỗi tổ trình bày 1 sản phẩm.

- Yêu cầu phần trình bày ngắn gọn, súc tích, đảm bảo thời gian không quá 2 phút.
- Sau mỗi phần trình bày BGK chấm điểm trực tiếp bằng cách đưa thẻ điểm.

* Thư ký tập hợp và ghi điểm cho các đội

Hát tập thể 1-2 bài trong khi thư ký tổng hợp.

DCT: Công bố kết quả và mời đại biểu trao thưởng cho các đội.

4. Vận dụng:

KTDH: Chúng em biết 3

- GV đặt câu hỏi: Sau khi được chứng kiến và tham gia hội thi này, em hãy nêu 3 vấn đề mà em tâm đắc nhất

- HS: Tham gia trả lời khoảng 3 em

- GV bổ sung và nhắc lại các kiến thức trọng tâm mà mục tiêu đã đề ra, yêu cầu học sinh tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể xã hội.

GV: Nhận xét buổi hoạt động, dặn dò cho hoạt động sau.

V. TÀI LIỆU:

- Tài liệu giáo dục phòng tránh bom mìn
- Những câu chuyện, những hình ảnh về tai nạn bom mìn trên các trang Web, các phương tiện truyền thông.

LỚP 8

CHỦ ĐIỂM THÁNG 12: UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN

Hoạt động: TỔ CHỨC HỘI VUI HỌC TẬP

I. Mục tiêu:

1/ Kiến thức:

- Nắm vững kiến thức cơ bản của các môn học.
- Biết cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội.

2. Kỹ năng:

- Rèn Kỹ năng tham gia hoạt động chung của tập thể .
- Kỹ năng tìm hiểu, tiếp cận các kênh thông tin.

3/ Thái độ:

- Nhận thức sâu sắc về hậu quả của tai nạn bom mìn
- Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông.

II. Nội dung, mức độ tích hợp:

1. Nội dung tích hợp:

- Biết cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội.

2. Mức độ:

- Bộ phận (Thời lượng 15 phút)

III. Tài liệu và phương tiện:

- Hệ thống các câu hỏi, câu đố, bài tập, tình huống, vấn đề phục vụ cho việc ôn tập do lớp lựa chọn và xây dựng
- Các phương tiện phục vụ cho hoạt động như: cây hoa để gài câu hỏi, giấy A4 , bút lông

IV. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động 1: Trò chơi hái hoa

-Người điều khiển chương trình phổ biến cách thức thi: trên cây hoa là những bông hoa câu hỏi có liên quan nội dung ôn tập của một vài môn (Văn, Toán, Anh văn, Sinh, Lý, Hóa..) và xen kẽ một vài câu hỏi vui chơi văn nghệ. Đại diện từng tổ lên hái hoa, đọc to câu hỏi cho cả lớp cùng biết và suy nghĩ trong 1 phút sau đó trả lời.

- Nếu không trả lời được thì người khác sẽ trình bày suy nghĩ của mình trong 1 phút

Hoạt động 2: Thi tài trí

- Nội dung gồm một số phần như sau: “Tiếp sức giải toán”, “Điền từ”. Các câu hỏi thuộc lĩnh vực các môn học. Sau đó các tổ thảo luận với nhau trong thời gian cho phép rồi trả lời. Tổ nào ra tín hiệu trước thì được quyền trả lời. Nếu không trả lời được thì tổ khác trả lời, nếu không có tổ nào trả lời được thì dành cho khán giả (Mỗi tổ cử 3 bạn).

- Mỗi câu trả lời đúng đạt 10 điểm.
- Đội nào có tổng số điểm cao hơn sẽ là đội chiến thắng
- Ban giám khảo chấm điểm và công bố kết quả chung cuộc.

Hoạt động 3: Thi ứng xử tình huống để biết cách phòng chống tai nạn do bom mìn

Người điều khiển đưa ra tình huống:

Người điều khiển đưa ra tình huống:

Trong một chuyến đi du lịch cùng gia đình, khi đang đi vào rừng, em và em trai tình cờ phát hiện một phần quả đạn lộ ra dưới lớp lá cây. Em trai em rất háo hức, muốn nhặt hết lớp lá để đào và khiêng quả đạn về, bán phế liệu lấy tiền. Trong trường hợp đó, em sẽ làm gì?

- Các nhóm trao đổi, xây dựng tình huống để giải quyết bằng cách đóng vai.
- Ban giám khảo chấm điểm và công bố kết quả chung cuộc.

CHỦ ĐIỂM THÁNG 04: HÒA BÌNH VÀ HỮU NGHỊ

Hoạt động: SINH HOẠT VĂN NGHỆ MỪNG 30/4

1/ Kiến thức:

- Trình bày/ Thể hiện được những bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thống nhất Non sông
- Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2/ Kỹ năng:

- Rèn luyện Kỹ năng trình bày, biểu diễn, thuyết trình

3/Thái độ:

Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu nổ.

II. Nội dung, mức độ tích hợp:

1. Nội dung tích hợp:

- Biết cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội.

2. Mức độ: - Bộ phận (Thời lượng 10 phút)

III. Các phương pháp và Kỹ thuật dạy học:

- Động não (Hỏi đáp, hái hoa dân chủ)
- Văn nghệ
- Thuyết trình

IV. Tài liệu và phương tiện:

1. Tài liệu:

- Tư liệu về lịch sử ngày 30/4
- Một số bài hát, bài thơ phục vụ cho hoạt động văn nghệ

Một số câu hỏi có thể sử dụng:

Câu 1: Miền nam Việt Nam hoàn toàn giải phóng vào ngày tháng năm nào? Chiến dịch thắng lợi đó mang tên gì?

⇒ 30/04/1975. Chiến dịch Hồ Chí Minh

Câu 2: Người đã cắm lá cờ trên Dinh độc lập vào ngày 30/04/1975 là ai?

⇒ Bùi Quang Thận

Câu 3: Nước ta chính thức mang tên Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào ngày tháng năm nào?

⇒ 02/07/1976

Câu 4:Người đọc lời đầu hàng vô điều kiện của chính quyền ngụy Sài Gòn là ai?

⇒ Tổng thống Dương Văn Minh

Câu 5: Miền Bắc Việt Nam hoàn toàn giải phóng vào tháng năm nào?

⇒ Tháng 5/1954

Câu 6: Chiếc xe tăng đầu tiên tiến vào chiếm Dinh Độc lập húc tung cổng chính mang số hiệu gì? Ai là người trực tiếp lái chiếc xe tăng đó?

⇒ Chiếc xe tăng mang số hiệu 390 do Ngô Sỹ Nguyên cầm lái.

Câu 7: Chiếc xe tăng đầu tiên tiến vào chiếm Dinh Độc lập húc nghiêng cổng phụ mang số hiệu gì? Ai là người trực tiếp lái chiếc xe tăng đó?

⇒ Chiếc xe tăng mang số hiệu 843 do Bùi Quang Thận Nguyên cầm lái.

Câu 8: Hãy kể một câu chuyện về tấm gương hi sinh anh dũng của bộ đội ta mà em biết

⇒ Học sinh trình bày

Câu 9: Chiến dịch lịch sử Hồ Chí Minh toàn thắng kết thúc vào thời gian cụ thể nào?

⇒ Lúc 11h30' ngày 30/04/1975

Câu 10: Trước khi bị xử bắn, chị Võ Thị Sáu hô vang khẩu hiệu gì?

⇒ "Việt Nam muôn năm! Bác Hồ muôn năm!"

2. Phương tiện:

- Máy tính, Projector.
- Quà tặng.
- Logo trang trí, tuyên truyền

V. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động 1: Hát mừng văn nghệ 30/4

- Thể lệ: Lần lượt mỗi đội sẽ hát một bài hát có nội dung “Truyền thống cách mạng”, thành viên của đội này hát xong đến thành viên của đội kia. Cứ liên tục đến khi hết thời gian qui định.

- BGK đếm số bài hát của mỗi đội để cho điểm, một bài hát đúng chủ đề được 10 điểm (Ví dụ: Nếu đội A không hát được thì thành viên của đội B sẽ hát tiếp. Lưu ý không để thời gian trống).

- Thư ký tổng kết điểm.

Hoạt động 2: Thi hỏi đáp (Trả lời nhanh)

- Thể lệ: Sau khi người dẫn chương trình đọc xong câu hỏi, nêu thời gian đội nào có tín hiệu trước (giơ tay) thì được quyền trả lời. Nếu hết thời gian mà vẫn không trả lời được thì đội khác trả lời tính điểm. Trả lời đúng được 10 điểm. Nếu cả hai đội không trả lời được thì ưu tiên cho khán giả trả lời (nhận quà).

- Thư ký tổng kết điểm.

3. Thực hành luyện tập:

Hoạt động 3: Thi làm tuyên truyền viên (Mỗi đội thời gian tối đa 5 phút)

Mỗi đội cử một học sinh đại diện trình bày hiểu biết của em về cách phòng tránh tai nạn do bom mìn. Nội dung bài tuyên truyền cần nêu được nguyên nhân và hậu quả của tai nạn do bom mìn cũng như cách phòng tránh tai nạn do bom mìn gây ra.

- Ban giám khảo nhận xét, chấm điểm
- Thư ký tổng kết điểm chung cuộc

LỚP 9
CHỦ ĐIỂM THÁNG 12: UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN

Tiết: 8 : Thảo luận về chủ đề

**“Thanh niên phát huy truyền thống cách mạng của dân tộc”.
XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÚP ĐỠ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG
"TÌM HIỂU VỀ ĐẶC ĐIỂM BOM Mìn, CÁCH PHÒNG TRÁNH, HẬU QUẢ TAI NẠN
BOM Mìn "**

I. Mục tiêu:

1/ Kiến thức:

- Mô tả được đặc điểm của bom mìn, hậu quả các tai nạn bom mìn.
- Biết cách phòng tránh tai nạn bom mìn cho bản thân, gia đình và xã hội.

2. Kỹ năng:

- Kỹ năng tìm hiểu, tiếp cận các kênh thông tin.
- Thực hiện được một số việc làm để phát huy đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”

3/ Thái độ:

- Nhận thức sâu sắc về tai nạn bom mìn
- Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông.

II. Nội dung, mức độ tích hợp:

1 - Truyền thống cách mạng địa phương.

2- Nội dung tích hợp:

- Đặc điểm bom mìn, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

3- Mức độ:

- Bộ phận (Thời lượng 10 phút)

III. Tài liệu và phương tiện:

1. Tài liệu:



2. Phương tiện:

- Máy tính, Projector.
- Giấy A0.
- Quà tặng.
- Logo trang trí, tuyên truyền.

IV. Tiến hành hoạt động: Hoạt động 1:

(Thực hiện hoạt động theo chủ điểm của tháng)

Hoạt động 2: (10’)

Thi tìm hiểu đặc điểm bom mìn, hậu quả và cách phòng tránh các tai nạn bom mìn.

Hội thi

DCT:

* Giới thiệu:

- Ban giám khảo.
- Ban cố vấn hội thi.
- Thư ký hội thi.
- Các đội thi (3đội x 5em = 15 em)

Người dẫn chương trình hướng dẫn cho các đội:

- Quan sát hình ảnh(Phần tư liệu)

Người dẫn chương trình giao nội dung câu hỏi cho từng đội.

Đội 1: Tìm đặc điểm của các loại bom mìn thông qua hình ảnh (nêu cụ thể tính chất hình dáng, chất liệu)

Đội 2: Nêu cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

Đội 3: Ảnh hưởng của tai nạn bom mìn đối với đời sống xã hội.

Các đội thảo luận ghi kết quả lên giấy A0.

Các đội trình bày kết quả lên bảng.

Ban giám khảo chấm.

Thư kí công bố kết quả.

Dẫn chương trình trao quà cho các đội.

VI. Tư liệu: Tài liệu hình ảnh nguồn baodansinh.vn/tag/tai-nan-bom-min/p1

THÁNG 4: HÒA BÌNH HỮU NGHỊ

Tiết: 16

HOẠT ĐỘNG: HÁT MỪNG CHIẾN THẮNG 30/4

TIỂU PHẨM TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG TRÁNH BOM MÌN

I. MỤC TIÊU:

1/ Kiến thức:

- Trình bày/Thể hiện được những bài ca hào hùng của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ thống nhất Non sông
- Trình bày được nguyên nhân, hậu quả và cách phòng tránh tai nạn bom mìn.

2/ Kỹ năng:

- Rèn luyện Kỹ năng trình bày, biểu diễn.

3/ Thái độ:

Nhận thức đúng đắn về những hành vi, thái độ của bản thân về bom mìn và vật liệu nổ.

II. NỘI DUNG, MỨC ĐỘ TÍCH HỢP:

1. Nội dung tích hợp: Nguyên nhân, dấu hiệu nhận biết tai nạn bom mìn

2. Mức độ: Bộ phận

III. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN:

1. Tài liệu:

Tiểu phẩm mẫu:

1. Bố mẹ bạn N chuyên thu mua phế liệu, có hôm N thấy bố mẹ mua đầu đạn về cưa lấy phế liệu. Thấy vậy N đã vội can ngăn và giải thích cho bố mẹ thấy được sự nguy hiểm của việc làm ấy.

2. Có một nhóm học sinh trên đường đi học về, đi ngang qua một hố bom sâu nước trong vắt, trời đang nắng nóng. Bạn A trong nhóm rủ xuống tắm, nhưng bạn B cản lại, bạn B cho rằng trong hố bom sẽ có nguy cơ có bom mìn, vật liệu chưa nổ còn sót lại rất nguy hiểm, chúng ta không nên tắm.

3. Sau khi đi học về, H đi chăn bò cùng 2 người bạn ở ngoài đồng thì phát hiện một vật lạ trên mặt đất. Vì đây là lần đầu tiên gặp vật lạ nên H tò mò lấy đá định đập lên vật lạ bạn của H thấy vậy vội ngăn lại và báo cho bác bảo vệ đang ở gần đó.

4. T cùng mẹ đi vào rừng lấy củi, mãi nhất củi T và mẹ bị lạc vào khu vực có biển báo nguy hiểm có bom mìn, khi phát hiện mẹ T bảo T chú ý bước vào dấu chân vừa đi để ra khỏi khu vực nguy hiểm. T đã làm theo mẹ và cả hai đã ra khỏi khu vực nguy hiểm an toàn.

2. Phương tiện:

- Micrô, loa máy.
- Logo trang trí.
- Phần thưởng

IV. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

GVCN nhận lớp, ổn định tổ chức, kiểm tra sĩ số

1. Khám phá:

DCT:- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Thông qua chương trình

2. Kết nối

Hoạt động 1:

Niềm vui thống nhất non sông

(Biểu diễn văn nghệ 3 tiết mục theo chủ điểm)

3. Thực hành/luyện tập:

Hoạt động 2: (20')

Thi biểu diễn tiểu phẩm

KTDH: Sân khấu hóa

DCT : Chiến tranh đã đi qua. Quê hương đất nước được xây dựng ngày càng đổi mới tuy vậy hậu quả chiến tranh vẫn còn là gánh nặng cho biết bao địa phương trong đó có quê hương Quảng Nam chúng ta. Nhằm tuyên truyền đến xã hội những nguyên nhân, các dấu hiệu nhận biết, trang bị thêm cho bản thân các em những kiến thức hiểu biết về bom mìn và vật liệu chưa nổ, các em tham gia biểu diễn và thưởng thức các tiểu phẩm sau:

** Cuộc thi bắt đầu:*

- Mời các tổ bốc thăm chọn nội dung tiểu phẩm.
- Các tổ dựa vào tiểu phẩm mẫu để xây dựng kịch bản, phân vai, lời thoại (có thể mở rộng thêm nhân vật, hóa trang...)
- Lần lượt giới thiệu các đội biểu diễn
- Sau khi biểu diễn xong 4 tiểu phẩm DCT yêu cầu các đội tự đánh giá công tác chuẩn bị, phân biểu diễn, thông điệp muốn gửi của đội mình.

DCT: Trao phần thưởng cho các đội.

4. Vận dụng:

- GV đặt câu hỏi: Sau khi được chứng kiến và tham gia buổi sinh hoạt này, em hãy nêu những vấn đề mà em tâm đắc nhất

- HS: Tham gia trả lời khoảng 3 em
- GV bổ sung và nhắc lại các kiến thức trọng tâm mà mục tiêu đã đề ra:
 - + Biết được Nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn.
 - + Biết được những nơi có dấu hiệu bom mìn để phòng tránh
 - + Tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể xã hội.

GV: Nhận xét buổi hoạt động, dặn dò cho hoạt động sau.

V. TÀI LIỆU:

- Tài liệu giáo dục phòng tránh bom mìn
- Những câu chuyện, những hình ảnh về tai nạn bom mìn trên các trang Web, các phương tiện truyền thông.